



TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

BÁO CÁO TỔNG KẾT

NĂM HỌC 2014-2015



Hà Nội, tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO TỔNG KẾT

NĂM HỌC 2014-2015

I. Đặc điểm tình hình của đơn vị

Trong năm 2014-2015, Trung tâm đào tạo quốc tế được giao khối lượng công việc tương đối lớn nhằm thực hiện nhiệm vụ chiến lược của đơn vị nói riêng và nhà trường nói chung, đó là: nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội, từng bước hội nhập quốc tế và góp phần đưa nhà trường trở thành một cơ sở đào tạo có uy tín trong khu vực và quốc tế. Đây là một nhiệm vụ đặt ra nhiều thách thức cho đơn vị, đòi hỏi tập thể lãnh đạo đơn vị và các cán bộ viên chức phải phát huy tinh thần sáng tạo, tập trung trí và lực để từng bước hoàn thành.

Về cơ cấu nhân sự của đơn vị không có sự thay đổi với số lượng lãnh đạo đơn vị gồm 3 tiến sĩ, 8 chuyên viên (1 chuyên viên chính, 1 chuyên viên hợp đồng), các chuyên viên có trình độ cử nhân là 03, có trình độ thạc sĩ là 05. Căn cứ vào số lượng cán bộ chuyên viên lãnh đạo đơn vị đã có kế hoạch rõ ràng trong việc phân công nhiệm vụ, đánh giá điểm mạnh của từng cá nhân và điểm mạnh của tập thể để triển khai một cách khoa học và chuyên nghiệp những công việc cụ thể mà nhiệm vụ trọng tâm đặt ra. Một khó khăn đối với đơn vị là số lượng cán bộ là nữ giới chiếm số đông, con nhỏ hoặc trong thời gian mang thai nên gặp không ít ảnh hưởng đến công việc của đơn vị (số lượng mang thai và nghỉ thai sản chiếm 30% số lượng cán bộ viên chức). Tuy nhiên, với tinh thần vượt khó và trách nhiệm cao, tập thể và từng cá nhân đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm học 2014-2015.

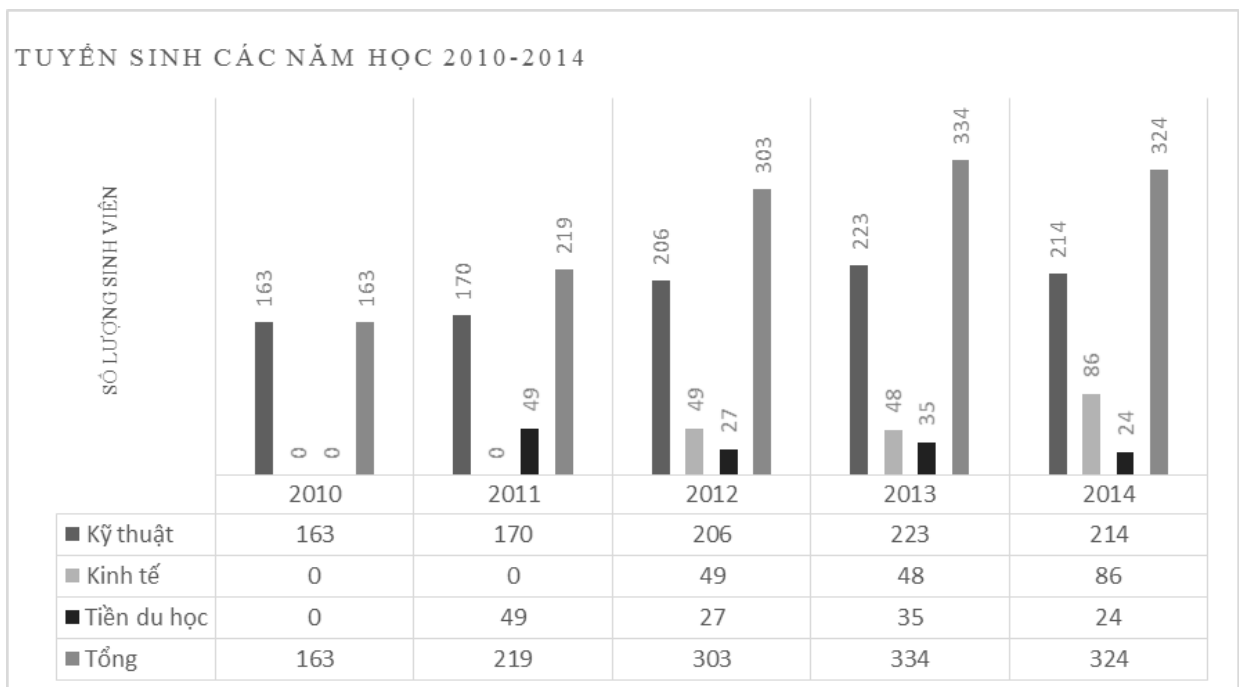
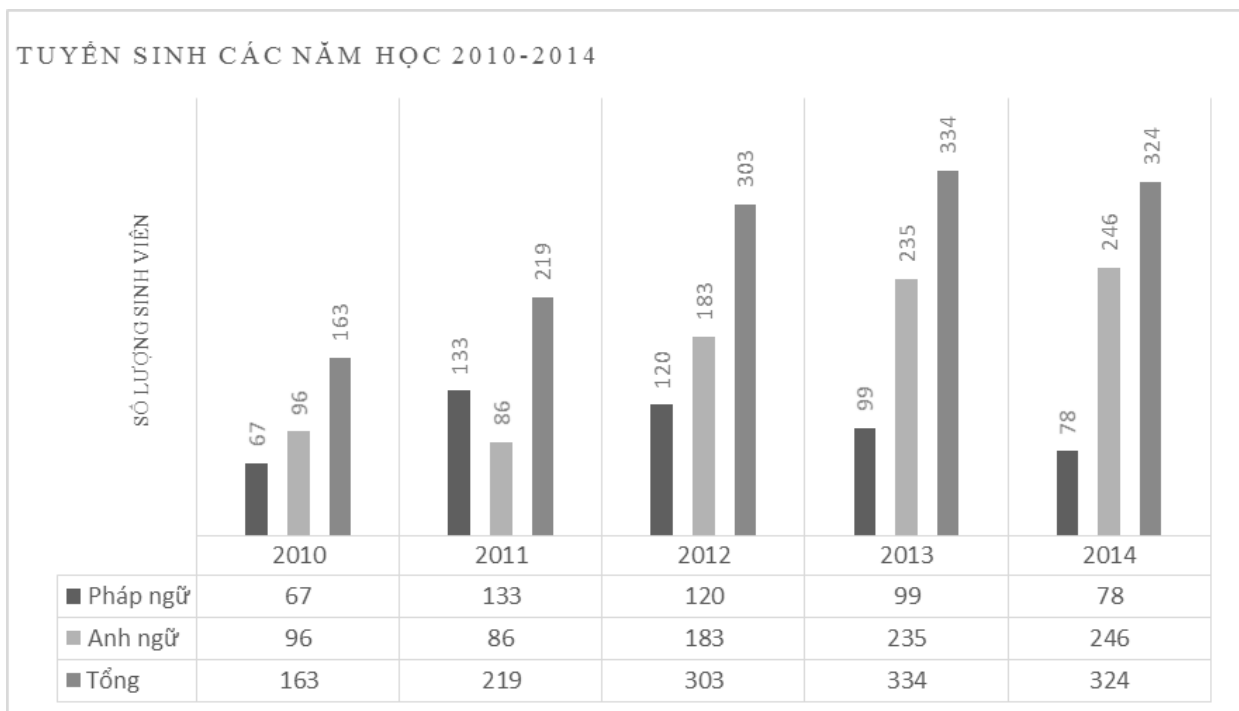
Về số lượng sinh viên do đơn vị quản lý có tăng so với các năm trước cả về quy mô từng lớp và số lượng các chương trình nên khối lượng công việc quản lý đào tạo, công tác sinh viên tăng lên đáng kể đòi hỏi cán bộ viên chức của trung tâm phải nỗ lực cao để hoàn thành.

Để minh chứng cho thành công của đơn vị trong năm học vừa qua, cũng như những điều chưa làm được như mong muốn, Trung tâm đào tạo quốc tế xin trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ tại mục tiếp theo của báo cáo này như sau:

II. Đánh giá kết quả cụ thể về thực hiện nhiệm vụ được giao

2.1 Công tác chiêu sinh

Công tác chiêu sinh các ngành khối kỹ thuật gồm kỹ thuật xây dựng công trình giao thông và kỹ thuật xây dựng, các ngành kinh tế và lớp tiền du học khối Pháp ngữ từ năm 2010 – 2014 được thể hiện tại các biểu dưới đây:



Ngoại trừ chương trình vật liệu và công nghệ Việt Pháp, Kế toán tổng hợp Việt Anh có xu hướng tuyển sinh kém đi, chương trình Quản lý dự án công trình giao thông Việt Anh không tuyển được, các chương trình còn lại về cơ bản vẫn giữ được sức hút đối với sinh viên. Trung tâm đã nắm bắt kịp thời nhu cầu xã hội trong việc mở các lớp chất lượng cao, ví dụ như đối với chương trình Kinh tế xây dựng Việt Anh.

Do số lượng sinh viên lớp Tiền du học giảm đáng kể trong năm vừa qua, nên nhà trường đã cùng Trung tâm phân tích nguyên nhân, qua đó giao Trung tâm đề xuất các biện pháp cải tiến cụ thể cho năm học tới sẽ được trình bày ở phần III.

2.2 Công tác đào tạo

2.2.1 Quản trị đào tạo

Tổ chức đăng ký học cho sinh viên

Hiện nay việc đăng ký học cho sinh viên được tiến hành tự động trên phần mềm trên mạng internet nên việc kiểm tra đăng ký của sinh viên được kiểm soát một cách triệt để. Tuy nhiên do ý thức của sinh viên chưa thực sự tốt, nhiều sinh viên không chủ động đọc thông báo, thông tin hướng dẫn đăng ký nên đăng ký không đúng đợt, không đúng hạn, không đúng lớp gây khó khăn cho cán bộ quản lý trong việc bố trí phòng học, lập danh sách sinh viên các lớp học.

Lập kế hoạch và thời khóa biểu

Đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với Phòng Đào tạo Đại học trong việc lập kế hoạch và thời khóa biểu hệ đào tạo chính quy của các lớp chương trình tiên tiến và chất lượng cao, nên không còn tình trạng bị trùng giờ học lý thuyết cũng như thí nghiệm thực hành, không bị trùng sử dụng phòng học so với chương trình đại trà.

Bắt đầu từ năm 2014-2015, các khóa đào tạo chính quy được chia thành 2 nấc mỗi kỳ, tuy nhiên hiện nay việc chia nấc chỉ mới áp dụng được đối với môn 2 tín chỉ, còn môn 3 và 4 tín chỉ vẫn đào tạo toàn bộ thời gian (cả hai nấc). Tuy nhiên, với những học kỳ có học phần thực tập, do cách tổ chức khi học học phần này sinh viên sẽ tập trung toàn bộ thời gian (thông thường là 1 tuần) để thực tập và nghỉ các học phần khác, nên quỹ thời gian của kỳ học đó không đủ để bố trí 2 nấc học.

Điều phối giảng dạy

Trường/phó nhóm các môn học của Trung tâm Đào tạo Quốc tế chịu trách nhiệm phối hợp với các bộ môn trong việc bố trí các giảng viên giảng dạy các học phần. Tuy nhiên, do chưa có sự đồng bộ về yêu cầu khả năng ngoại ngữ của sinh viên ở các nấc thời điểm, yêu cầu về bài giảng và khả năng ngoại ngữ của giảng viên, nên Trường/phó nhóm các môn học mới chỉ điều phối giảng viên giảng dạy chương trình tiên tiến, còn các chương trình chất lượng cao khác thực tế vẫn do các trường bộ môn trực tiếp sắp xếp. Công tác bố trí giảng viên dự kiến giảng dạy các chương trình chất lượng cao chưa được thực hiện một cách triệt để, nên gây khó khăn cho Trung tâm trong việc quản lý giảng viên thực hiện trách nhiệm giảng dạy.

Xác nhận khối lượng giảng dạy

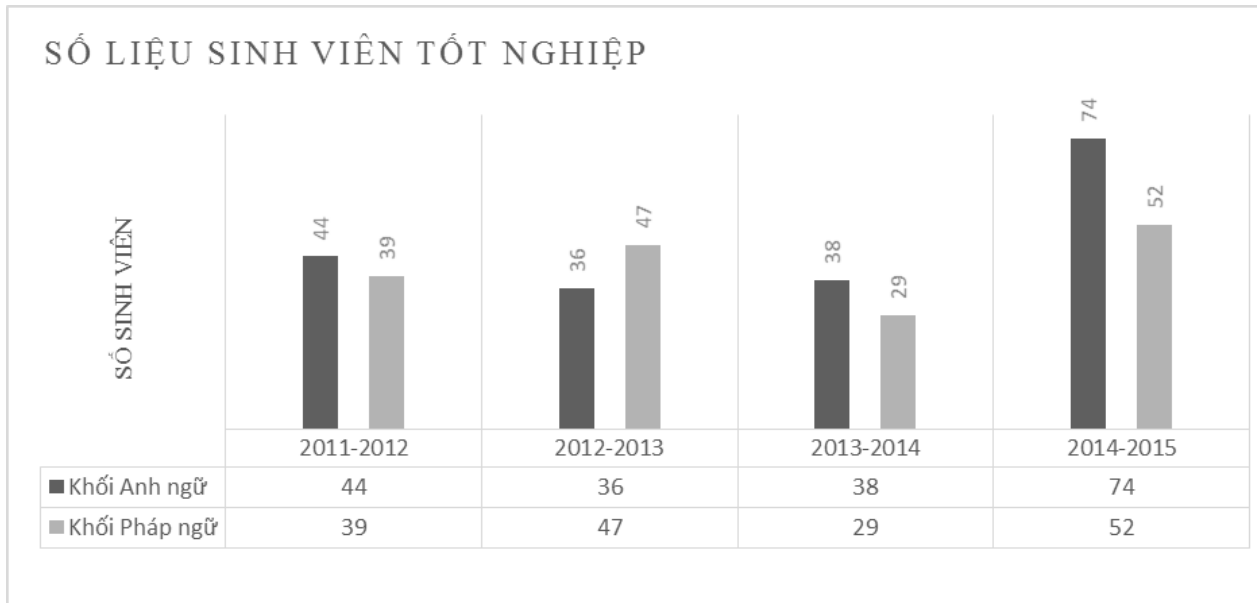
Nhìn chung, công tác xác nhận khối lượng giảng dạy trên phần mềm thực hiện đúng theo kế hoạch và quy trình chung của nhà trường. Do phương thức tổ chức giảng dạy hiện nay, nên có một số khối lượng giảng dạy phải xác nhận trực tiếp (không có trên phần mềm) như các giờ học tiếng Anh và tiếng Pháp tăng cường, một số học phần thuộc lớp Vật liệu và Công nghệ xây dựng Việt Pháp do các giảng viên nước ngoài giảng dạy có sự trợ giảng của giảng viên trong nhà trường. Tuy nhiên điều này sẽ được khắc phục từ năm học tới, xử lý hoàn toàn trên phần mềm, do nhà trường đã phê duyệt việc rà soát, điều chỉnh khung các chương trình đào tạo tiên tiến & chất lượng cao, Đề án đào tạo ngoại ngữ đạt chuẩn đối với các lớp CTTT và CLC, trong đó có quy định cụ thể mã, kết cấu, số tín chỉ của tất cả các học phần cả bắt buộc lẫn tăng cường.

Công tác quản lý điểm

Trên nguyên tắc các bộ môn trực tiếp phụ trách công tác vào điểm trên phần mềm, tuy nhiên một số bộ môn thực hiện đôi lúc còn chậm, chưa đúng tiến độ chung của Nhà trường. Khi gặp lỗi, hoặc khó khăn trong công tác nhập điểm, bộ môn gửi yêu cầu đến trung tâm để được hỗ trợ.

Quản lý sinh viên tốt nghiệp

Số liệu sinh viên tốt nghiệp qua các năm:



Nhìn chung, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đạt tỷ lệ cao, do sinh viên những năm cuối nắm rõ quy định được nhận đồ án và bảo vệ tốt nghiệp, đồng thời nhà trường tạo điều kiện cho sinh viên học trả nợ, nâng cao thành tích trong các học kỳ phụ.

Riêng lớp CTTT càng về các khóa sau, các giảng viên và hội đồng đánh giá tốt nghiệp càng đánh giá cao năng lực chuyên môn và khả năng tiếng Anh tổng hợp của các sinh viên.

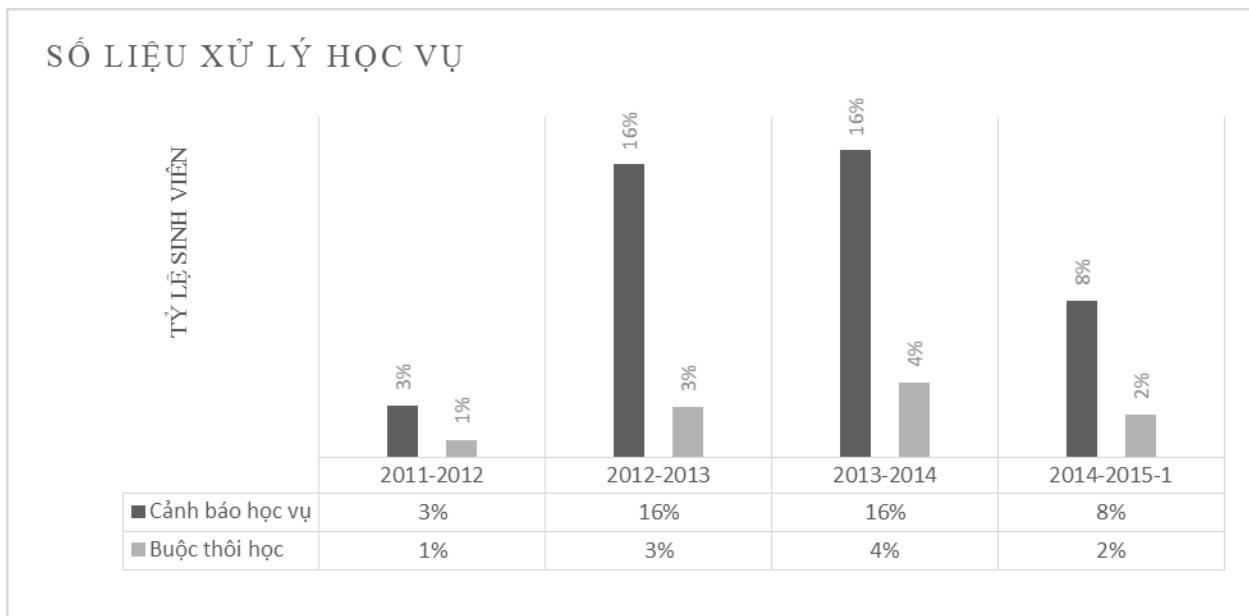
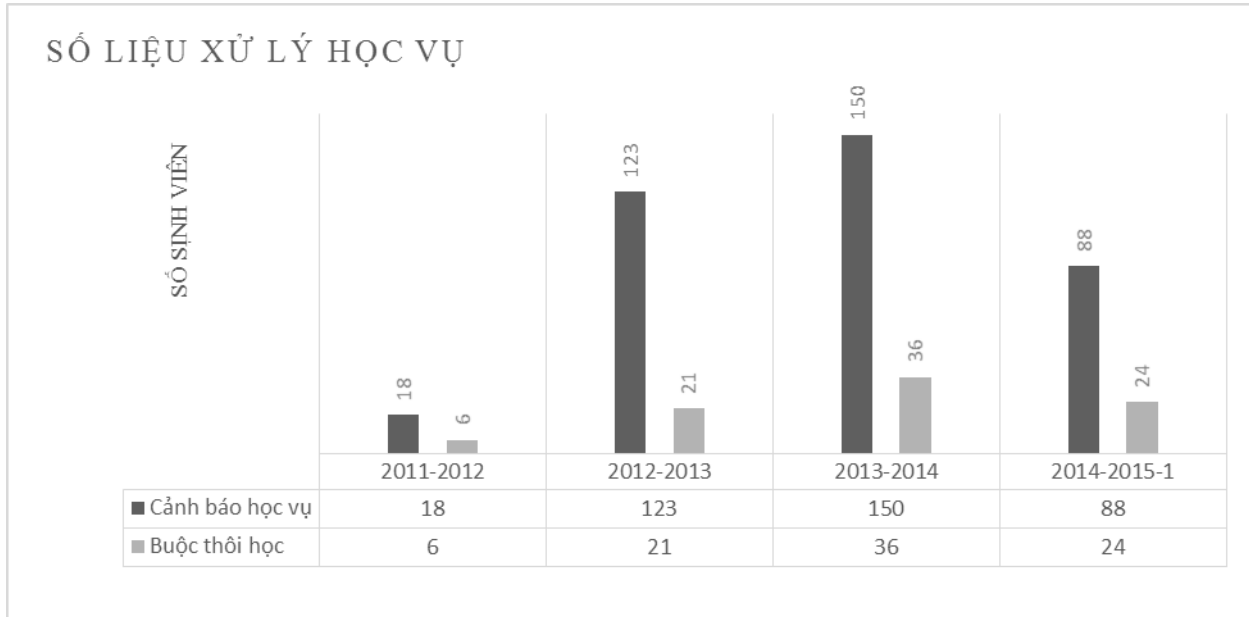
Đến năm học này, công tác xét công nhận tốt nghiệp đã được hỗ trợ của phần mềm nên, quy trình xét nhanh hơn (không cần phải kiểm tra thủ công chứng chỉ Giáo dục Quốc phòng, Giáo dục Thể chất).

Đối với CTTT và CTCLC khối Pháp ngữ: Trung tâm tổ chức tập hợp, lưu giữ thông tin sinh viên, và thực hiện điều tra khảo sát sinh viên sau khi tốt nghiệp về hoạt động nghề nghiệp, học tập ở trong và ngoài nước, đồng thời gửi phiếu điều tra khảo sát đến doanh nghiệp sử dụng lao động lấy ý kiến phản hồi về chất lượng, khả năng chuyên môn của các cựu sinh viên.

Quản lý sinh viên thực tập

Trung tâm luôn tạo điều kiện cho sinh viên đi thực tập theo chương trình đào tạo (có sự hướng dẫn của các giảng viên) cũng như theo nguyện vọng tại các đơn vị trong và ngoài nhà trường. Tuy nhiên, cần cải tiến phương thức tổ chức đánh giá chất lượng quá trình thực tập của sinh viên để việc thực tập đi vào thực chất.

Công tác xử lý học vụ



Hiện chưa có số liệu xử lý học vụ của Học kỳ 2 năm học 2014-2015, do các bộ môn chưa hoàn thành việc nhập điểm, nhưng nhìn chung số sinh viên bị xử lý cảnh báo học vụ và thôi học trong hai năm học gần đây có xu hướng tăng lên. Có thể có 2 nguyên nhân chính dẫn đến hiện tượng trên là:

- Chất lượng sinh viên đầu vào chưa thật tốt, một số sinh viên trong trường hợp này khi theo học đã không nỗ lực học tập nên kết quả càng ngày càng kém.
- Do nhà trường áp dụng quy định sinh viên không còn được thi lại.

2.2.2 Công tác xây dựng và quản lý chất lượng chương trình đào tạo

Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo và Nhóm các giảng viên thực hiện rà soát, điều chỉnh các chương trình đào tạo tiên tiến và chất lượng cao. Cách làm này khác cách làm truyền thống của nhà trường là giao cho các bộ môn trực tiếp rà soát điều chỉnh, nên đã

tạo ra những sự khác biệt với các chương trình đại trà, cập nhật các chương trình đào tạo của nước ngoài, đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 23/BGDĐT về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học.

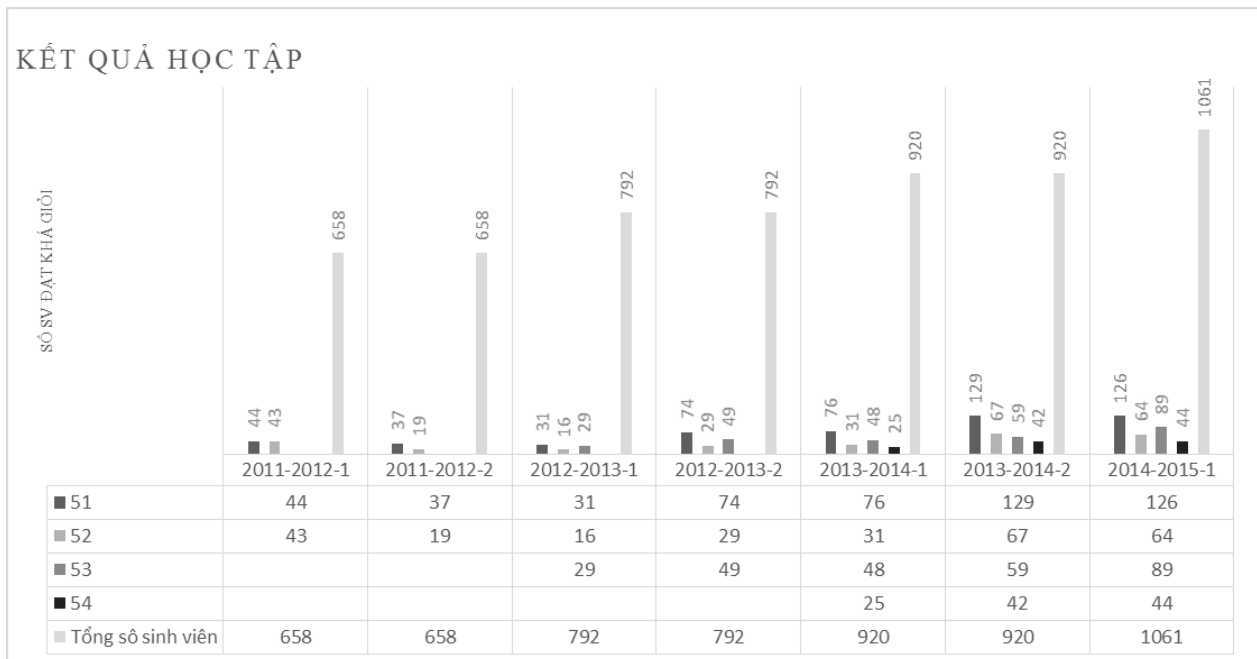
Tuy nhiên, cách làm trên đôi khi cũng gặp khó khăn trong quá trình triển khai do quan điểm của các giảng viên ở các bộ môn khác nhau, quan điểm chỉ đạo khác nhau dẫn đến phải kéo dài thời gian thực hiện mới đạt được sự thống nhất về khung chương trình đào tạo, mã học phần, tập hợp đề cương chi tiết các học phần..... theo yêu cầu của nhà trường.

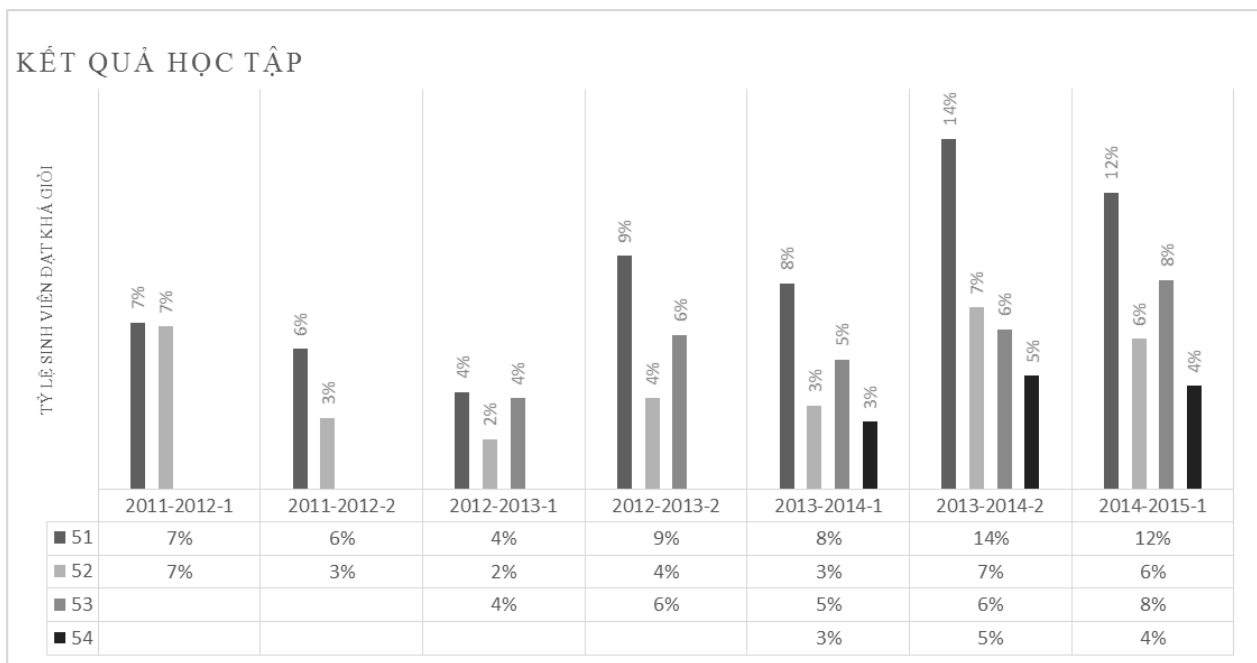
Đã được Hội đồng Khoa học Đào tạo nhà trường duyệt thông qua **02** chương trình đào tạo: Chương trình tiên tiến – Kỹ thuật Xây dựng Công trình Giao thông và Kế toán tổng hợp Việt - Anh.

Đã được Ban giám hiệu nhà trường duyệt thông qua đề án đào tạo đạt chuẩn ngoại ngữ bậc đại học chính quy đối với chương trình tiên tiến và chất lượng cao và đề án của **05** chương trình đào tạo chất lượng cao (Cầu Đường bộ Việt – Pháp, Cầu Đường bộ Việt – Anh, Công trình Giao thông Đô thị Việt – Nhật, Vật liệu và Công nghệ Xây dựng Việt – Pháp, Quy hoạch và Quản lý Giao thông Vận tải Việt – Pháp). Riêng chương trình Kinh tế Xây dựng Công trình Giao thông Việt – Anh vẫn đang tiếp tục hoàn thiện khung chương trình và đề án đào tạo chất lượng cao.

Về công tác quản lý đào tạo: Trung tâm đã tích cực đối thoại với sinh viên, cán bộ lớp bằng nhiều hình thức khác nhau và triển khai việc lấy ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

2.2.3 Kết quả học tập của sinh viên





Nhìn chung tỷ lệ sinh viên khá giỏi trong các năm thứ nhất và thứ hai không tăng, nhưng từ năm thứ ba trở đi, tỷ lệ này tăng lên đáng kể. Lý do tăng tỷ lệ khá giỏi vào những năm cuối là do các học phần chuyên ngành sinh viên dễ đạt được kết quả tốt so với các học phần cơ bản và cơ sở.

2.2.4 Biên soạn giáo trình bài giảng

Tính đến thời điểm hiện nay, Trung tâm chưa tiến hành tổ chức, biên soạn bài giảng giáo trình do các chương trình đào tạo trước đây giống với chương trình đào tạo đại trà. Tuy nhiên, sau khi được nhà trường phê duyệt các chương trình đào tạo đã được rà soát, điều chỉnh và đặc biệt là có sự khác biệt với các chương trình đào tạo đại trà, Trung tâm kiến nghị nhà trường cho phép thực hiện chức năng nhiệm vụ tổ chức biên soạn giáo trình (đã được phê duyệt từ T10/2013) cho các học phần mới hoặc có sự điều chỉnh bằng cả tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

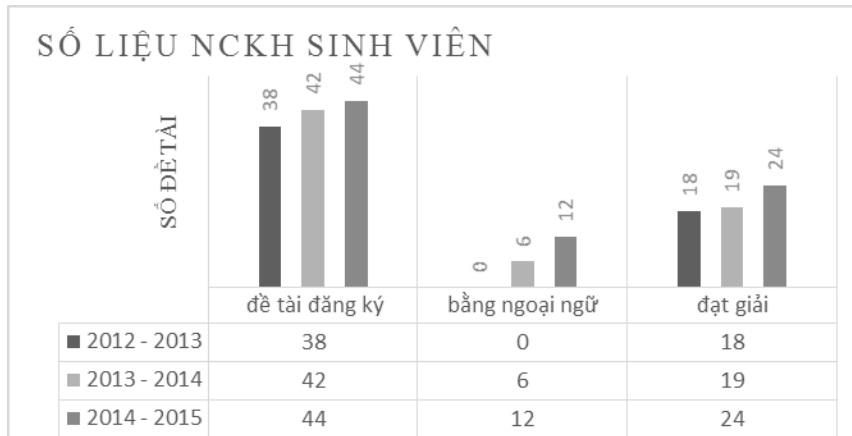
Trong năm học qua, Trung tâm được nhà trường giao phối hợp với NXB Đại học Giao thông Tây Nam Trung Quốc và NXB Giao thông Vận tải Việt Nam hoàn thành công tác biên dịch, biên tập 03/06 cuốn sách tài liệu tham khảo chuyên ngành bằng tiếng Trung, đang chuẩn bị làm thủ tục xin giấy phép xuất bản. Việc biên dịch tài liệu kỹ thuật bằng tiếng Trung gặp nhiều khó khăn do khan hiếm các giảng viên chuyên môn có khả năng dịch thuật bằng tiếng Trung, dẫn đến 03/06 cuốn sách còn lại đang thực hiện chậm hơn tiến độ. Dự kiến hoàn thành vào tháng 09/2015.

2.3 Công tác nghiên cứu khoa học sinh viên

Hoạt động NCKH của sinh viên luôn được Ban giám đốc trung tâm đưa vào là một trong các hoạt động ưu tiên hàng đầu. Sau một khoảng thời gian đầu tư phát động, phong trào NCKH sinh viên đã lan rộng trong sinh viên trung tâm, dấu ấn là vào năm học 2013-2014, được sự đồng ý của Nhà trường, đơn vị đã thành lập tiểu ban nghiệm thu đề tài NCKH sinh viên trung tâm ĐTQT. Từ đó đến nay, các đề tài NCKH sinh viên ngày càng được cải thiện cả về số lượng và chất lượng, được thể hiện cụ thể qua số lượng đề tài đăng ký và số lượng đề tài đạt giải. Sinh viên nghiên cứu khoa học không chỉ giỏi về năng lực

nghiên cứu, các chủ đề nghiên cứu khó, đa dạng, đồng thời kỹ năng thuyết trình cũng đạt trình độ cao. Các đề tài, đặc biệt là các đề tài làm bằng ngôn ngữ nước ngoài (tiếng Anh và tiếng Pháp) được hội đồng nghiệm thu đánh giá rất cao.

Các số liệu về quá trình phát triển của phong trào nghiên cứu khoa học sinh viên theo từng năm học được trình bày trong biểu đồ dưới đây:



Đề tài của nhóm sinh viên đạt giải nhất NCKH sinh viên năm học 2013 – 2014 đã được lựa chọn để tham gia cuộc thi Tài năng khoa học trẻ Việt Nam và đã giành được giải khuyến khích.

Bên cạnh hoạt động NCKH, sinh viên trung tâm cũng tích cực tham gia kỳ thi Olympic cơ học toàn quốc, cụ thể:

- Năm học 2013 – 2014, đã có 04 sinh viên đạt thành tích cao trong kỳ thi Olympic cơ học toàn quốc lần thứ 26;
- Năm học 2014 – 2015, đã có 08 sinh viên đạt thành tích cao trong kỳ thi Olympic cơ học toàn quốc lần thứ 27.

Năm học 2014 – 2015 cũng là năm mà sinh viên trung tâm gặt hái được nhiều thành công. Vượt qua 24 đội thi đến từ các quốc gia khác nhau trên thế giới, đội INED - UCT (Trung tâm Đào tạo Quốc tế INED - trường Đại học Giao thông vận tải) đã đoạt ngôi vị Á quân Cuộc thi quốc tế “Virtual Design World Cup” với ý tưởng thiết kế nút hình xuyên điều tiết lượng giao thông ra vào sân vận động Yumenoshima (Nhật Bản), nơi tổ chức lễ khai mạc Olympic Tokyo 2020.

Trong hoạt động NCKH tại Trung tâm có một số mặt thuận lợi:

- Hàng năm, trung tâm được sự quan tâm của Nhà trường trong việc triển khai các hoạt động NCKH tại trung tâm;
- Ban Giám đốc trung tâm luôn coi hoạt động NCKH sinh viên là hoạt động trọng tâm để phát triển sinh viên toàn diện và luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện để phát triển rộng rãi hoạt động NCKH sinh viên tại Trung tâm;
- Các giảng viên trong Nhà trường luôn quan tâm, định hướng và tạo điều kiện giúp sinh viên Trung tâm tiếp cận được nhiều kiến thức mới, tiếp cận được nhiều cuộc thi trong và ngoài nước;

- Sinh viên trung tâm Đào tạo Quốc tế đam mê học hỏi, yêu khoa học, luôn mong muốn được trau dồi khả năng và kiến thức.

Tuy nhiên vẫn còn những khó khăn trong việc thu hút động viên phong trào NCKH sinh viên do số lượng lớp của các ngành kinh tế, quản lý còn ít không đủ để thành lập hội đồng nghiệm thu cho sinh viên trung tâm, các sinh viên này khi làm nghiên cứu khoa học phải bảo vệ tại các khoa, viện khác, nên sự quan tâm, động viên của đơn vị và động lực của sinh viên có phần giảm sút, đặc biệt đối với sinh viên có năng lực ngoại ngữ tốt sẽ không có điều kiện để thực hiện và bảo vệ đề tài bằng ngoại ngữ.

Trong năm học 2015-2016, Trung tâm sẽ đưa việc định hướng NCKH sinh viên vào các nội dung sinh hoạt lớp với CVHT, tăng cường các buổi sinh hoạt chuyên đề về kỹ năng, phương pháp nghiên cứu, giới thiệu các lĩnh vực nghiên cứu tiềm năng và giới thiệu đội ngũ giảng viên hướng dẫn, tăng cường các hình thức khen thưởng động viên để tăng NCKH sinh viên về cả số lượng và chất lượng.

2.4 Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ

2.4.1 Công nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, chuyên viên

Trong năm học 2014-2015, ngay từ đầu năm học, lãnh đạo đơn vị đã xây dựng kế hoạch phát triển về chất lượng đội ngũ cán bộ viên chức của đơn vị. Trên cơ sở kế hoạch nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đã đề ra, đơn vị đã triển khai thực hiện, động viên tinh thần và thái độ cầu tiến của các chuyên viên trong công tác tự bồi dưỡng, cụ thể như sau:

- 1 chuyên viên bảo vệ thành công luận án thạc sĩ, nâng tổng số cán bộ viên chức có trình độ sau đại học lên con số 9/11;
- 1 chuyên viên trúng tuyển và theo học chương trình đào tạo thạc sĩ;
- 1 chuyên viên hợp đồng thi tuyển công chức thành công;
- 1 chuyên viên thi đỗ kì thi chuyên viên chính;
- Phân động các chuyên viên trẻ tham gia các khóa bồi dưỡng ngoại ngữ, thi và đạt được chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế;
- Tổ chức các khóa đào tạo nghiệp vụ về chương trình đào tạo nhằm nâng cao sự hiểu biết về mục tiêu, kế hoạch, chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo của đơn vị quản lý đảm bảo toàn bộ cán bộ viên chức đơn vị nắm chắc và triển khai tốt công tác điều phối, hướng dẫn và tổ chức đào tạo các chương trình này;
- Tổ chức các buổi trao đổi thảo luận chia sẻ kinh nghiệm trong nội bộ đơn vị, và với các đơn vị liên quan nhằm tăng cường kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng các công cụ hỗ trợ trong quản lý đào tạo và tài chính;
- Thường xuyên luân chuyển nhiệm vụ của các cán bộ viên chức trong đơn vị đảm bảo khả năng tiếp nhận hầu hết các công tác chuyên môn nghiệp vụ mà đơn vị phải thực hiện đối với từng cá nhân;
- Thực hiện được 2 lượt cán bộ chuyên viên của đơn vị và của nhà trường tập huấn, trao đổi kinh nghiệm quản lý ở các trường đối tác quốc tế.

2.4.2 Công tác xây dựng đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn của giảng viên tham gia giảng dạy

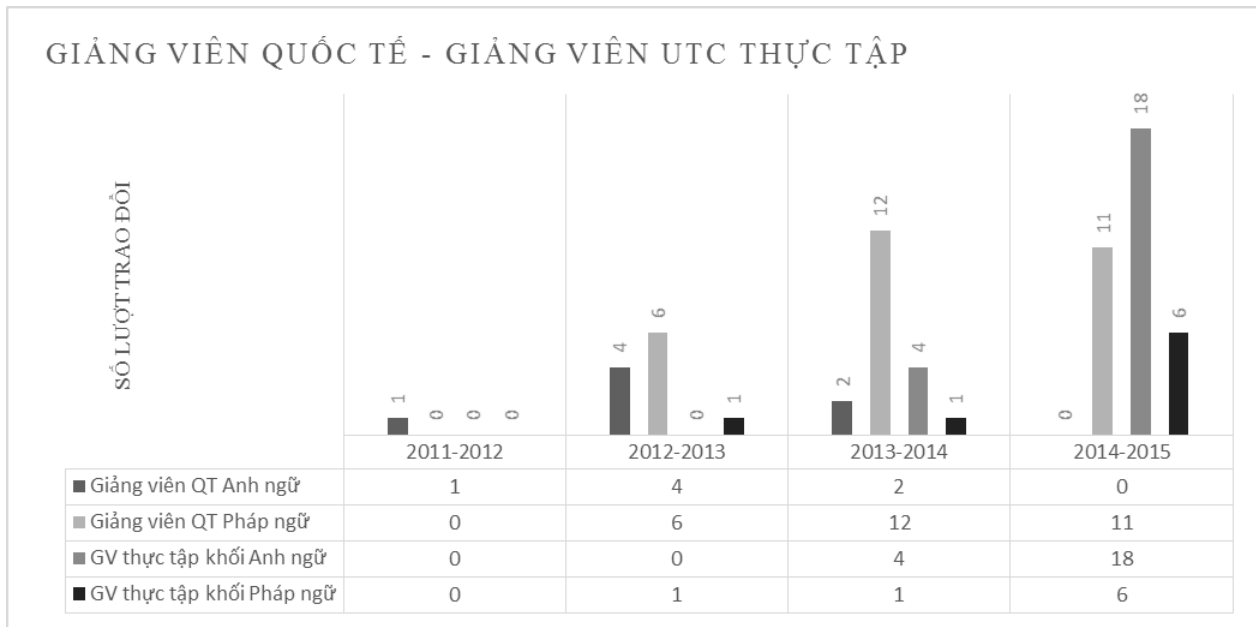
Tuy không trực tiếp quản lý cơ hữu giảng viên, nhưng đơn vị đã chủ động phối hợp với các khoa viện và đội ngũ quản lý nhóm môn học, tiến hành các hoạt động bồi dưỡng giảng viên trong các chương trình hợp tác quốc tế như chương trình tiên tiến, chương trình vật liệu tiên tiến khối Pháp ngữ. Trong năm học vừa qua, đơn vị đã tham mưu đề Nhà trường cử được nhiều lượt cán bộ giảng viên đi thực tập và trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài, cụ thể cử 18 lượt giảng viên đi thực tập từ 1 đến 3 tháng tại đại học LEED, vương quốc Anh.

Tổ chức các hoạt động trao đổi, dự giờ cho giảng viên trong nhà trường khi có các giờ giảng của các giáo sư quốc tế tại các lớp chất lượng cao, các seminar quốc tế.

2.4.3 Công tác trao đổi giảng viên quốc tế

Thực hiện kế hoạch và thỏa thuận kí kết với các trường đại học đối tác, đơn vị đã đón tiếp và tổ chức các giờ giảng cho các giáo sư đến từ trường đại học Marne la Vallee, các trường Mỹ,... cụ thể như sau:

- Với các chương trình đào tạo kỹ sư cầu đường bộ Pháp ngữ, đã tổ chức được 02 lượt giáo sư từ đại học Marne la Vallee sang giảng dạy;
- Với các chương trình đào tạo kỹ sư Vật liệu và công nghệ Việt Pháp, đã tổ chức được 09 lượt giáo sư từ nhóm các trường đại học Mỹ GEM;
- Ngoài ra, đơn vị còn tổ chức mời các kỹ sư cao cấp đến từ các đơn vị quốc tế đang làm việc tại Việt Nam để thực hiện các giờ thảo luận chuyên môn và kinh nghiệm thực tế ngoài sản xuất cho sinh viên các chương trình chất lượng cao.



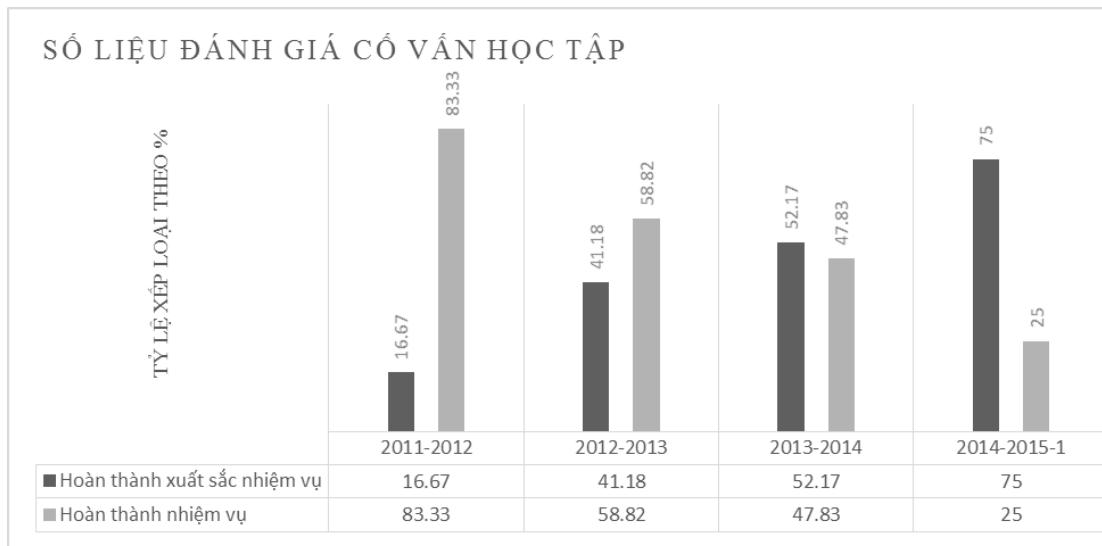
2.5 Công tác quản lý sinh viên, học bổng và du học

2.5.1 Công tác cố vấn học tập

Năm học 2014 – 2015, Trung tâm đã triển khai những nội dung sau:

- Thực hiện chủ trương của Nhà trường về việc triển khai công tác chủ nhiệm lớp và cố vấn học tập, đầu năm học 2014-2015, Trung tâm đã tiến hành họp kiện toàn và phân công công việc phụ trách công tác CVHT cho các Giảng viên;
- Để đảm bảo chất lượng cho công tác CVHT, Trung tâm đã lựa chọn những Giảng viên có trình độ chuyên môn phù hợp với đặc thù của từng lớp, từng khóa. Các sinh viên năm đầu thường do các giảng viên Ngoại ngữ phụ trách (với khối tiếng Anh thì do giảng viên bộ môn Anh văn, khối tiếng Pháp do giảng viên bộ môn Nga-Pháp). Các sinh viên năm thứ 2 và thứ 3 do các Giảng viên thuộc các bộ môn cơ sở phụ trách. Các sinh viên từ năm thứ 4 trở đi do các Giảng viên chuyên ngành phụ trách. Các giảng viên được phân công đều là những Giảng viên đảm nhiệm công tác giảng dạy chủ chốt tại lớp do mình phụ trách. Với cách thức phân công này, Trung tâm đánh giá rằng sinh viên đã được cố vấn học tập sát sao và phù hợp;
- Trong quá trình tổ chức thực hiện, Trung tâm luôn nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Nhà trường về công tác CVHT. Các thông tin này đều được Trung tâm triển khai trực tiếp đến từng CVHT, các lớp Sinh viên một cách kịp thời, đầy đủ. Các biểu mẫu, tài liệu phục vụ cho công tác CVHT đều được Trung tâm chuẩn bị và triển khai nhanh chóng tới CVHT theo đúng quy định của Nhà trường;
- Trung tâm thường xuyên tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thời gian để các CVHT làm việc và trao đổi thông tin với sinh viên, tạo nên môi trường gắn kết giữa sinh viên với CVHT và gắn kết với chính Trung tâm;
- Trung tâm luôn đề cao và ý thức rõ về trách nhiệm của mình trong việc quản lý, theo dõi hoạt động và đánh giá công tác CVHT;
- Trung tâm tổ chức kênh thông tin để tiếp nhận và tổng hợp các ý kiến đóng góp, kiến nghị của các CVHT, của các sinh viên để kịp thời điều chỉnh và xử lý các vấn đề bất cập trong công tác về đào tạo và quản lý sinh viên, đồng thời phản ánh tới lãnh đạo nhà trường và các đơn vị khác trong trường khi cần thiết, nhằm nhanh chóng và triệt để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong đào tạo và quản lý sinh viên;
- Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan trong nhà trường trong công tác CVHT một cách chặt chẽ;
- Thực hiện tổng hợp báo cáo mỗi cuối kỳ về tình hình học tập, hoạt động rèn luyện sinh viên của các lớp và báo cáo kết quả cuộc họp CVHT cho Nhà trường.

Năm học 2014 – 2015, đơn vị quản lý 28 CVHT, kết quả đánh giá hoạt động CVHT trong học kỳ 1 năm học 2014 – 2015: 21 CVHT đạt loại A (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ), 07 CVHT loại B (Hoàn thành nhiệm vụ) , không có CVHT bị xếp loại kém (không hoàn thành nhiệm vụ).



Qua các số liệu trên có thể thấy tỷ lệ CVHT đạt loại A (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ) và loại B (Hoàn thành nhiệm vụ) có sự chênh lệch theo các năm theo xu hướng tỷ lệ loại A tăng mạnh trong năm học 2014-2015, thể hiện những cố gắng nỗ lực của các CVHT trong việc thực hiện các công việc được giao.

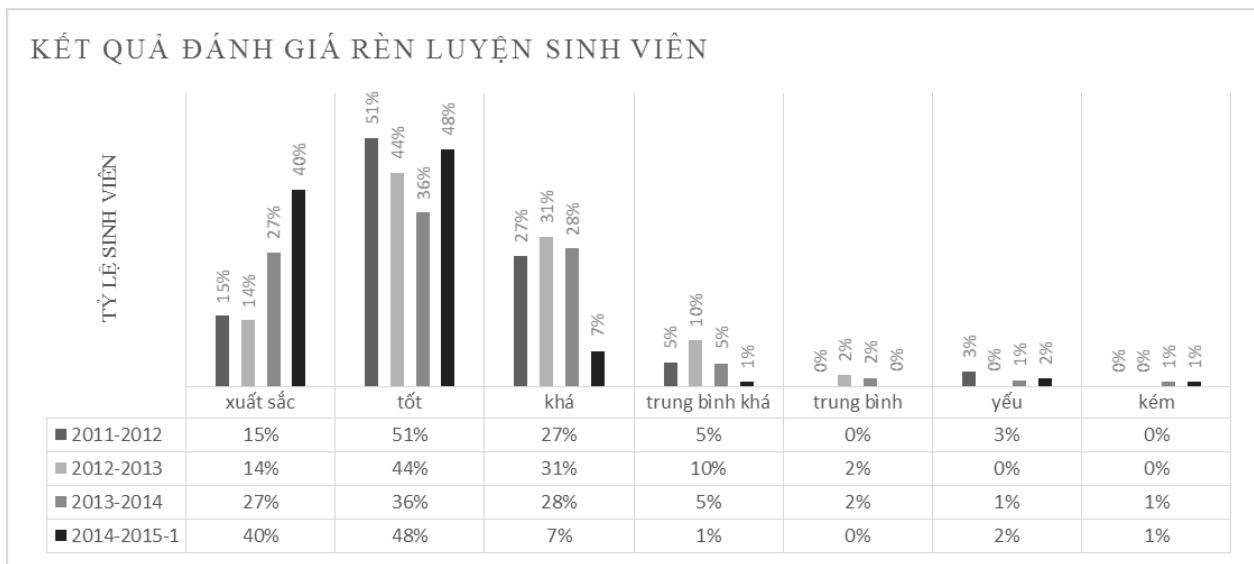
Nhưng vẫn còn một số tồn tại trong đánh giá CVHT của Trung tâm như:

- Sinh viên chưa mạnh dạn đề xuất ý kiến với CVHT dẫn đến việc chưa hiệu quả cổ vấn học tập chưa cao;
- Một số CVHT còn chưa thực sự nhập cuộc, chưa thực sự phát huy hết vai trò CVHT của mình.

Để khắc phục những tồn tại trên từ năm học 2015-2016 sẽ tăng cường các buổi gặp gỡ giữa CVHT với lớp để tạo sự thân thiện gần gũi giữa CVHT và sinh viên đồng thời thực hiện đánh giá CVHT theo học kỳ để nâng cao hiệu quả công tác CVHT.

2.5.2 Rèn luyện sinh viên

Kết quả rèn luyện sinh viên năm học 2014 – 2015 (học kì 1) và so sánh với các năm học trước được tổng hợp trong biểu sau:



Như vậy, năm học 2014-2015 số lượng sinh viên đạt loại xuất sắc và giỏi tăng so với các năm. Việc đánh giá rèn luyện sinh viên được thực hiện chặt chẽ, công bằng chính xác hơn về tất cả các mặt học tập – hoạt động. Điểm rèn luyện sinh viên cũng được xem xét khi xét học bổng cũng tạo động lực để sinh viên phấn đấu tu dưỡng. Trong năm học này đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động văn thể mỹ, sinh viên tham gia hoạt động văn thể mỹ tích cực hơn nên điểm rèn luyện đã được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên số các sinh viên bị xếp loại yếu kém tăng do những sinh viên này bị tích lũy học phần nợ nên bị thôi học giữa chừng. Năm học 2015-2016 Trung tâm sẽ tiến hành đánh giá theo học kỳ để việc đánh giá được thực hiện thường xuyên và hiệu quả hơn.

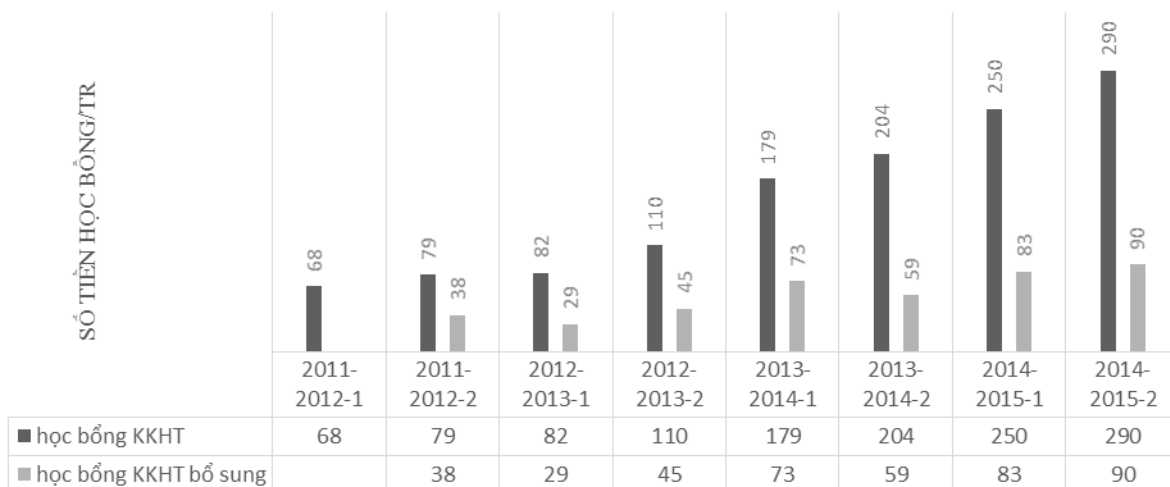
2.5.3 Học bổng, du học và hoạt động trao đổi sinh viên quốc tế

Trong năm học 2014-2015, đơn vị đã tiến hành xét và cấp học bổng tài trợ và học bổng khuyến khích học tập cho các sinh viên, cụ thể:

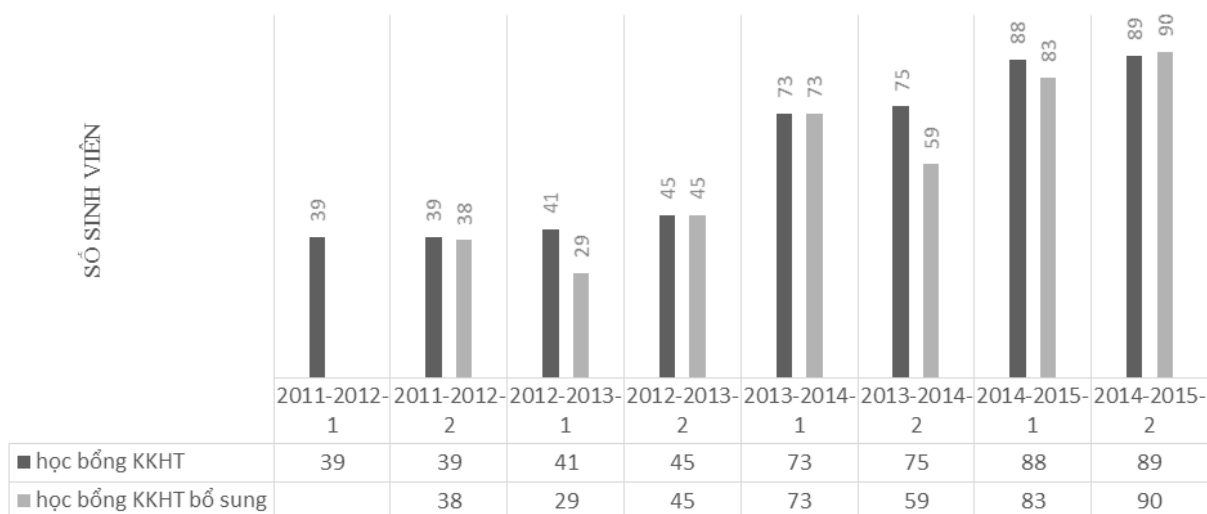
- Học kì I có 88 sinh viên đạt học bổng khuyến khích học tập của nhà trường và 83 suất học bổng khuyến khích học tập bổ sung;
- Học kì II có 89 sinh viên đạt học bổng khuyến khích học tập của nhà trường và 90 suất học bổng khuyến khích học tập bổ sung;
- 39 suất học bổng của công ty Nippon Steel & Sumikin – Kawakin cho sinh viên Chương trình Công trình Giao thông Thành phố Việt Nhật;
- Sinh viên chương trình tiên tiến được cấp 02 suất học bổng đi học tại Italia theo chương trình thực tập 6 tháng của dự án Swap & Transfer (02 sinh viên lớp Chương trình tiên tiến K51);
- Học bổng du học cho sinh viên cầu đường bộ tiếng Pháp với 01 suất học bổng Eiffel, 01 suất học bổng của AUF, 01 suất học bổng của Đại sứ quán Pháp;
- Để tạo điều kiện cho sinh viên, đơn vị thường xuyên phối hợp cùng các đơn vị trong và ngoài nhà trường triển khai các học bổng du học cho sinh viên Trung tâm nói riêng và sinh viên toàn trường nói chung như: Học bổng Biberach; Học bổng tập đoàn Hồng Hải...;
- Đơn vị đã tổ chức Lễ trao học bổng tài trợ Nippon steel & Sumikin- Kawakin cho sinh viên khối Công trình Giao thông Thành phố Việt Nhật năm học 2014 – 2015;
- Để khen thưởng động viên kịp thời những sinh viên có thành tích trong học tập, Đơn vị đã trao tặng giấy chứng nhận và phần thưởng cho 11 sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic toàn quốc và 04 sinh viên đạt giải cao trong cuộc thi thiết kế quốc tế tại Nhật Bản.

Các số liệu cụ thể về học bổng và so sánh với các năm học trước được trình bày cụ thể trong các biểu sau đây:

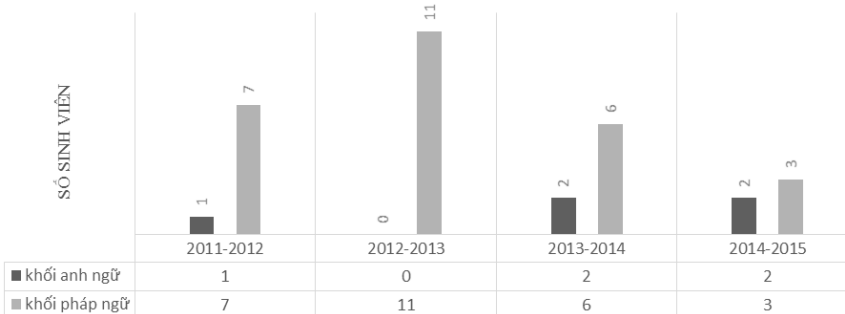
SỐ LIỆU HỌC BỔNG KKHT

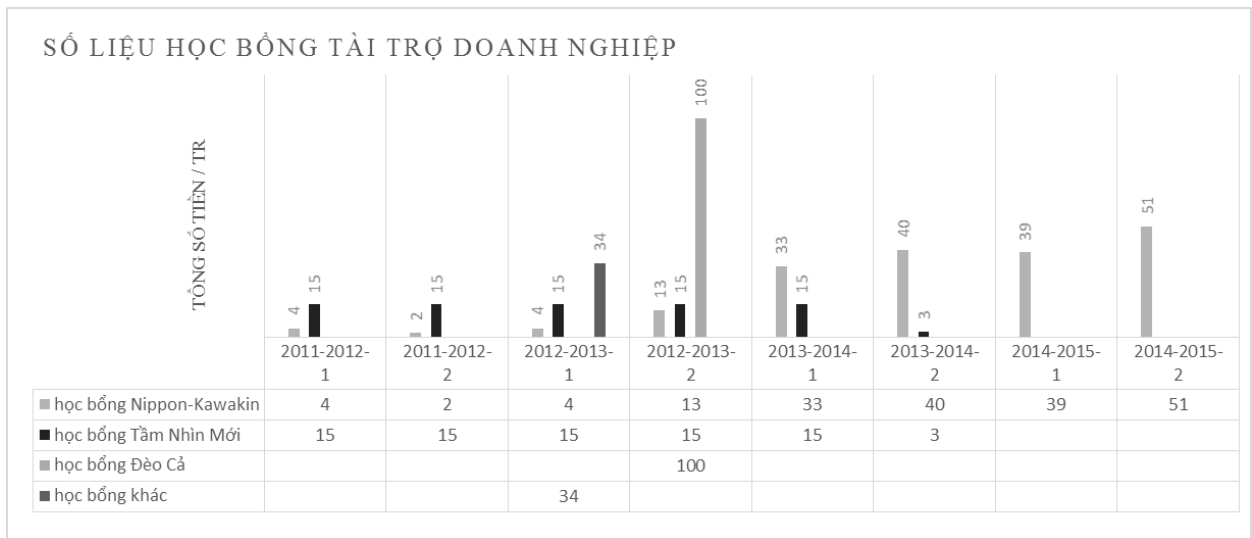
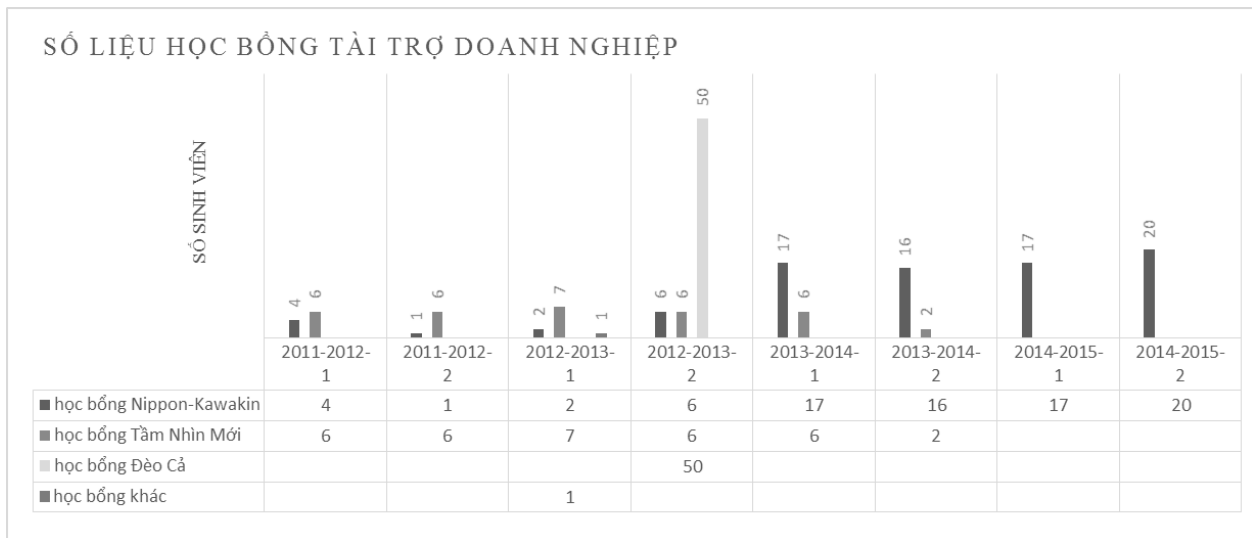


SỐ LIỆU HỌC BỔNG KKHT



SỐ LIỆU HỌC BỔNG DU HỌC QUỐC TẾ





Qua các dữ liệu lưu trữ và các biểu so sánh có thể đưa ra một số nhận xét đánh giá và phân tích sau:

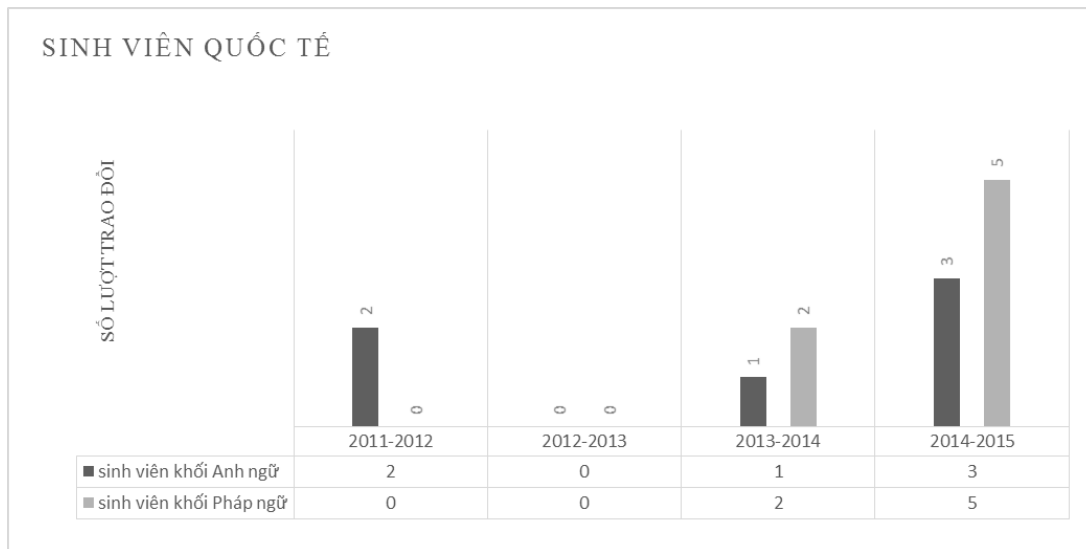
Số sinh viên nhận học bổng của nhà trường tăng do kết quả học tập của sinh viên được cải thiện đáng kể và cũng một phần do quy mô đào tạo của đơn vị tăng đều hàng năm.

Trong năm 2014-2015 số lượng sinh viên nhận được học bổng du học có xu hướng giảm, do chính sách cấp học bổng của một số quốc gia thay đổi. Năm học 2015-2016 Trung tâm sẽ kết hợp với các giảng viên đã và đang học tập ở nước ngoài để khai thác thêm cơ hội du học cho sinh viên.

Các học bổng tài trợ từ các đơn vị như VietinBank, Tầm nhìn mới, Đèo cả tùy thuộc vào quỹ các doanh nghiệp theo từng năm. Tính đến nay, sinh viên nhận được 50 suất học bổng Đèo Cả, 33 suất học bổng Tầm nhìn mới, 02 suất học bổng Vietinbank, 01 suất học bổng truyền thống SINH VIÊN GT, 01 suất học bổng FUYO của bộ GD&ĐT

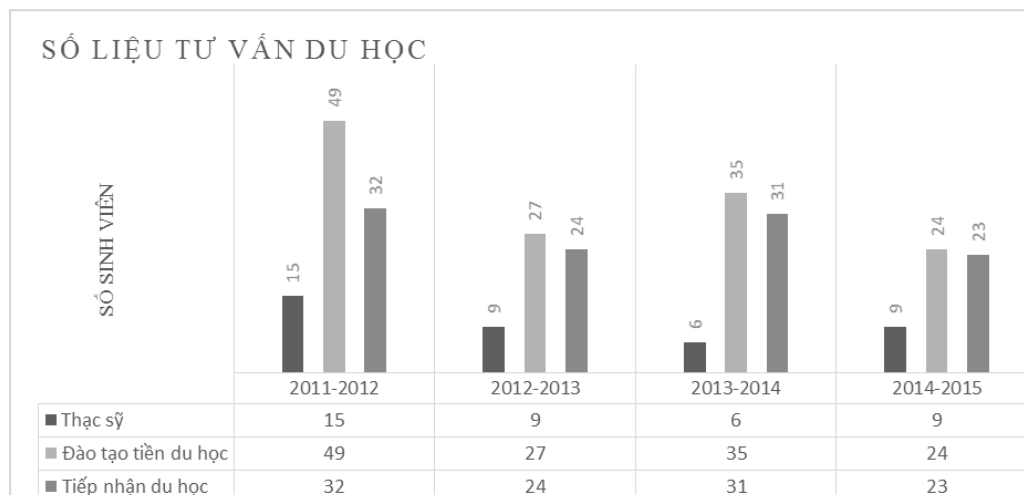
Quỹ học bổng Nhật Bản Nippon – Kawakin: Số lượng sinh viên nhận học bổng tăng lên theo từng năm là kết quả của sự phấn đấu trong học tập và rèn luyện của sinh viên. Hiệu quả sử dụng quỹ đã được các đối tác tài trợ học bổng đã đánh giá cao.

Trong năm học 2014 – 2015 tiếp nhận, quản lý 04 sinh viên trao đổi quốc tế từ trường đối tác của CH Pháp và Liên bang Đức. Hoạt động này đã giúp cho sinh viên trung tâm mở rộng giao lưu với các bạn quốc tế trong học tập cũng như các hoạt động ngoại khóa. Số lượng sinh viên quốc tế biết đến Nhà trường nói chung và các chương trình đào tạo của đơn vị nói riêng ngày một tăng cao, nhu cầu tham gia các chương trình theo từng năm học cũng như các đợt thực tập ngắn hạn ngày một tăng. Tuy nhiên, đơn vị cần phải có chiến lược rõ ràng hơn trong việc quảng bá các chương trình đào tạo tới các nước trong khu vực và quốc tế nhằm thu hút hơn nữa số lượng sinh viên đến học, từng bước chính thức tiếp nhận đào tạo chính quy và cấp bằng cho sinh viên quốc tế.



Về công tác tư vấn du học ở các bậc học đại học và sau đại học, trung tâm đã tiến hành làm hồ sơ tư vấn du học trình độ thạc sĩ, đào tạo và tư vấn cho 24 sinh viên tiên du học.

Biểu dưới đây thể hiện số lượng và hiệu quả của công tác tư vấn du học qua từng năm học



Về công tác tư vấn du học, đơn vị có nhiều thuận lợi như thương hiệu đã có sẵn về công tác tư vấn du học của Nhà trường; nhà trường là một trong số ít các đơn vị có chương trình tư vấn và đào tạo du học; được sự tin cậy về chất lượng sinh viên gửi sang học tập của các đối tác nước ngoài; được nhóm các trường đại học công nghệ, các trường kỹ sư và nhiều trường đại học đa ngành khác quan tâm đến chương trình và thường xuyên trao đổi hợp tác; có một đội ngũ tư vấn nhiệt tình, được sinh viên tin cậy. Tuy nhiên, trong hai

năm trở lại đây, đơn vị gặp phải nhiều khó khăn do sự cạnh tranh chưa lành mạnh từ các đơn vị khác hoạt động tư vấn du học, về mặt chủ quan thì công tác quảng bá chưa được quan tâm đúng mức, chưa có sự đầu tư thỏa đáng để chương trình có tính cạnh tranh cao.

2.5.4 Các hoạt động phong trào sinh viên

Năm học 2014-2015 là năm đánh dấu sự trưởng thành lớn mạnh trong công tác hoạt động phong trào sinh viên của đơn vị.

Công tác phát triển Đảng trong sinh viên

Tiếp tục nâng cao đào tạo và phát triển các cá nhân tiêu biểu xuất sắc, BCH Liên chi Đoàn đã giới thiệu các Đoàn viên ưu tú đi học lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng CSVN. Trong năm 2014- 2015 vừa qua, Chi bộ trung tâm ĐTQT đã làm lễ kết nạp cho 04 Đoàn viên sinh viên ưu tú vào hàng ngũ Đảng viên, 06 Đảng viên sinh viên được công nhận chính thức. 01 Đại diện cho các Đảng viên sinh viên trẻ xuất sắc, tiêu biểu nhất của trung tâm đã được biểu dương của Trung ương Đoàn.

Công tác Đoàn Thanh niên

Liên chi Đoàn trung tâm ĐTQT đã tiến hành hàng loạt các hoạt động của Đoàn thanh niên nhằm đẩy mạnh phong trào lên một tầm cao mới cả về số lượng và chất lượng của các hoạt động, cụ thể:

- Tham gia đầy đủ các hoạt động đoàn trường phát động;
- Đôn đốc các chi đoàn hoàn thành việc đóng Đoàn phí và dữ liệu Đoàn viên;
- Liên chi đoàn chỉ đạo các chi đoàn tổ chức sinh hoạt chi đoàn định kỳ, đầy đủ với các nội dung đa dạng: giáo dục nếp sống văn hóa cho sinh viên, sinh viên với văn hóa giao thông, sinh viên, sinh viên với môi trường, giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên...;
- Để tạo điều kiện cho sinh viên, LCD thường xuyên phối hợp cùng Trung tâm và các đơn vị trong và ngoài nhà trường triển khai các học bổng du học cho đoàn viên sinh viên Trung tâm nói riêng và sinh viên toàn trường nói chung như: Học bổng Biberach; Học bổng thực tập dự án Swap and Transfer,...;
- Hỗ trợ các Công ty, doanh nghiệp tổ chức các hội thảo: Phối hợp cùng các đơn vị trong trường Tổ chức chương trình hội thảo về du học Đức của DAAD; Hội thảo du học Pháp của Campus France., Phối hợp với viện Quy Hoạch tổ chức Hội thảo về “TRANSPORT DEVELOPMENT ISSUES IN VIETNAM” cho sinh viên trường University Technology Mara – Malaysia, Chuyên đề về “Sự đa dạng trong khoa học Giáo dục và công nghệ” do GS.TS. Zaneta Ozolina- thuộc khoa Lịch sử và tâm lý học Đại học Latvia;
- Giao lưu văn hóa với Sinh viên trường Maizuru Nhật Bản;
- Tổ chức chương trình chào đón tân sinh viên năm học 2014-2015. Hội trại chào mừng kỷ niệm thành lập TTĐTQT;
- Tổ chức tọa đàm về phương pháp học tập và NCKH cho sinh viên toàn Trung tâm;
- Tổ chức giải bóng đá sinh viên trung tâm INED – INED CUP 2015;

- Tham gia giải bóng đá nam, nữ sinh viên trường ĐH Giao thông Vận tải năm học 2014 – 2015;
- Tham gia giải bóng chuyền nam, nữ sinh viên trường ĐH Giao thông Vận tải năm học 2014 – 2015;
- Tổ chức cuộc thi tài năng sinh viên SINH VIÊN INED 2015;
- Tổ chức tập huấn kỹ năng xin việc cho sinh viên;
- Tham gia các hoạt động tình nguyện hè, tình nguyện làng trẻ khuyết tật “Trung thu cho em”, tình nguyện tổ chức tết cho trẻ em nghèo vùng xa “Xuân yêu thương 2015”.

Công tác Câu lạc bộ sinh viên

Các hoạt động của 04 câu lạc bộ thành viên : CLB Tiếng Anh, CLB Tiếng Pháp, CLB Kết nối trẻ, CLB Khoa học trẻ (CLB NCKH cũ) của Trung tâm phát triển mạnh mẽ. Hàng loạt các hoạt động như các buổi sinh hoạt định kỳ của tất cả các CLB; chương trình Kết nối sinh viên, chào đón tân sinh viên, hoạt động tình nguyện của CLB KNT; Lễ hội Noel của CLB tiếng Anh; tổ chức đêm hội tiếng Pháp, tham dự cuộc thi Concours Dynamique toàn quốc của CLB tiếng Pháp; Tổ chức các buổi tọa đàm về các chuyên đề trong lĩnh vực học thuật của CLB KHT; và các hoạt động phong trào khác đã được các câu lạc bộ triển khai và gặt hái được nhiều thành công, được sinh viên đánh giá cao và thu hút số lượng sinh viên lớn.

2.6 Công tác quản lý, điều hành đơn vị

2.6.1 Quản lý nhân sự, kỉ luật lao động, hiệu quả công việc

Đây là công tác mà Ban lãnh đạo trung tâm đã và sẽ triển khai nghiêm túc đặc biệt là kỉ cương làm việc trong đơn vị. Để thực hiện được tốt công tác này, đơn vị đã đưa ra hàng loạt biện pháp về cả kỉ luật cũng như khen thưởng, kết hợp với các trang thiết bị tự động kiểm soát giờ làm việc nhằm nâng cao ý thức của toàn thể cán bộ đơn vị. Cụ thể như sau:

- Quản lý giờ làm việc: thực hiện đúng giờ làm việc theo quy định chung của Nhà trường đối với khối phòng ban, kiểm soát giờ ra vào bằng vân tay, hàng tuần đều rà soát và yêu cầu giải trình nếu vi phạm. Trường hợp vi phạm đều xử lý theo quy định về hoàn thành nhiệm vụ của Nhà trường;
- Quản lý công việc: Các cán bộ viên chức của đơn vị sử dụng hệ thống tin nhắn để báo cáo lãnh đạo trung tâm khi ra khỏi đơn vị thực hiện các nhiệm vụ kể cả trong và ngoài trường;
- Chế độ làm ngoài giờ: do đặc thù công việc của đơn vị, các cán bộ viên chức đơn vị làm ngoài giờ phải thông qua lãnh đạo đơn vị, hoặc làm ngoài giờ theo yêu cầu của cấp trên;
- Quản lý chất lượng và hiệu quả: các đầu việc được triển khai cụ thể cho từng thành viên Ban giám đốc trong họp giao ban hàng tuần. Căn cứ vào phân công, các thành viên Ban giám đốc chủ động triển khai và huy động nhân sự cũng như quản lý chất lượng công việc thực hiện bởi các chuyên viên trên nguyên tắc đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng. Mỗi thành viên Ban giám đốc căn cứ hiệu quả làm việc của đội ngũ để báo cáo trong ban giám đốc từ đó đề xuất khen thưởng và kỉ luật theo năm học.

2.6.2 Công tác phân công bố trí công việc

Đơn vị thực hiện việc phân công bố trí công việc căn cứ theo năng lực của từng cán bộ viên chức nhằm phát huy hiệu quả của việc sử dụng nguồn nhân lực của đơn vị. Cụ thể như sau:

- Đối với Ban giám đốc : Ban giám đốc được phân công trực tiếp phụ trách theo chức năng nhiệm vụ của trung tâm, cũng như phân công chuyên sâu theo ngôn ngữ và chuyên môn gồm: các hoạt động về đào tạo, các hoạt động về quản lý sinh viên, nghiên cứu khoa học, hoạt động tài chính, tổ chức cán bộ, quan hệ quốc tế, ngôn ngữ Pháp, Nhật, Anh, Trung, khối ngành kinh tế, khối ngành kỹ thuật;
- Đối với các chuyên viên: các chuyên viên cũng được phân công các khối công việc theo nguyên tắc thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị và phân công chuyên sâu theo ngôn ngữ và chuyên môn được đào tạo;
- Việc phân công thường xuyên được cập nhật, luân chuyển đảm bảo đội ngũ cán bộ thực hiện được đa nhiệm vụ. Việc phân công được thực hiện hàng tuần vào buổi họp giao ban.

2.6.3 Chế độ thông tin, báo cáo nội bộ

Ban giám đốc trung tâm đánh giá đây là một khâu quan trọng trong việc phối hợp làm việc giữa các cán bộ, thể hiện kỹ năng làm việc nhóm nâng cao hiệu quả công việc. Ngoài ra, chế độ thông tin đến giảng viên và người học cũng có yếu tố ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của công tác quản lý đào tạo và quản lý sinh viên.

Để làm được tốt chế độ thông tin, báo cáo nội bộ, đơn vị đã triển khai quy định và các công cụ hỗ trợ như sau:

- Công tác thông tin, báo cáo nội bộ của Ban giám đốc: các thành viên trong ban giám đốc sử dụng kênh thông tin trực tuyến trong trao đổi và thông tin về tiến độ, chất lượng, khó khăn vướng mắc của các phần việc trực tiếp phụ trách, qua đó Ban giám đốc luôn được cập nhật tình hình triển khai nhiệm vụ của đơn vị ở tất cả các lĩnh vực phụ trách, kịp thời hỗ trợ lẫn nhau khi gặp những khó khăn;
- Công tác thông tin, báo cáo nội bộ của toàn thể cán bộ đơn vị: các chuyên viên sử dụng kênh thông tin trực tuyến linh hoạt để báo cáo mọi công việc, xin ý kiến chỉ đạo và nhận chỉ đạo từ lãnh đạo trực tiếp phụ trách. Qua đó việc xử lý thông tin rất linh hoạt trong phối hợp thực hiện theo nguyên tắc làm việc nhóm. Mọi thông tin, báo cáo nội bộ đều được tất cả lãnh đạo và chuyên viên thường xuyên tiếp nhận và nắm bắt nhanh chóng, tiết kiệm chi phí viễn thông và thời gian các cuộc hội họp;
- Biên bản họp: Các cuộc họp trực tiếp, họp trực tuyến đều được ghi chép đầy đủ và thông tin đến toàn thể thành viên đơn vị để nắm bắt và phối hợp thực hiện, nên việc vắng trong các buổi họp do yêu cầu công tác hay cá nhân đều không ảnh hưởng đến việc triển khai các nhiệm vụ được giao;
- Thông tin đến giảng viên và sinh viên: sử dụng kênh thông tin truyền thông của đơn vị trên internet để truyền tải mọi hoạt động, mọi thông báo, mọi quyết định của Nhà trường và đơn vị tới toàn thể sinh viên và giảng viên liên quan. Nhờ công cụ này và website mới, đơn vị đã thành công trong việc thông tin tới người học, giảng viên mọi

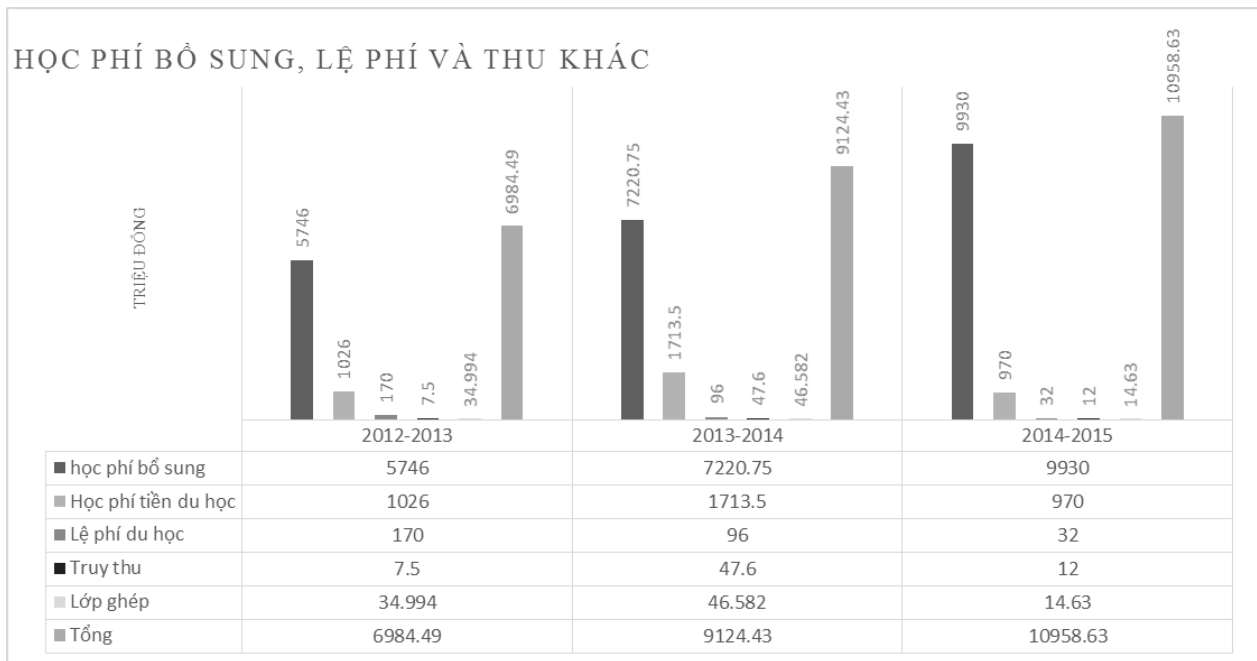
thông tin hữu ích, các chỉ thị của lãnh đạo cấp trên và lãnh đạo đơn vị, bao gồm cả thông tin quảng bá đơn vị tới xã hội.

2.6.4 Chấp hành nội quy, quy định của Nhà trường

Ban giám đốc cùng toàn thể chuyên viên của đơn vị luôn được quán triệt rõ các chỉ đạo từ lãnh đạo nhà trường, nghiêm túc chấp hành nội quy, quy định chung, chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong năm vừa qua, các cán bộ trung tâm không vi phạm và bị kỉ luật dưới mọi hình thức.

2.7 Công tác thu học phí

Được lãnh đạo nhà trường ủy quyền thu các loại phí và học phí, đơn vị đã phân công và có kế hoạch rõ ràng đối với cán bộ phụ trách thu học phí cũng như đối tượng thu. Nhờ đó, việc thu học phí và các khoản lệ phí theo quy định mà đơn vị được nhà trường ủy quyền thu đều thực hiện đúng các quy định về đóng nộp học phí của Bộ GD và ĐT cũng như của Nhà trường, đảm bảo nguyên tắc: thu đúng, thu đủ. Việc nộp các khoản thu đều được đơn vị chấp hành theo quy định của Nhà trường và các quy định tài chính của Nhà nước. Cụ thể trong năm vừa qua và so sánh với các năm học trước, việc thu và đóng nộp học phí như sau:



2.8 Các công tác khác

2.8.1 Thực hiện kết luận của Hiệu trưởng về cơ cấu tổ chức và đào tạo của Trung tâm

Thực hiện kết luận của Hiệu trưởng về cơ cấu tổ chức và đào tạo của Trung tâm, Ban giám đốc đã quán triệt tới từng cán bộ trung tâm về kết luận của hiệu trưởng đối với việc tổ chức và cơ cấu lại đơn vị theo mô hình chuyển đổi thành khoa tự chủ. Hiện trung tâm đang khẩn trương triển khai đề án chuyển đổi đề trình Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường trong tháng 8 tới đây, đồng thời dự trình các phương án về nhân lực của đơn vị đáp ứng được cả về lượng và chất, với mô hình tinh gọn theo đúng chiến lược phát triển của đơn vị nói riêng và nhà trường nói chung.

2.8.2 *Thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở và quy chế dân chủ*

Trong đơn vị, thực hiện nếp sống văn minh và văn hóa công sở, năm học vừa qua đơn vị đã tổ chức các buổi nói chuyện về văn hóa ứng xử giữa cán bộ trong và ngoài đơn vị, động viên tinh thần và thái độ làm việc của toàn thể cán bộ trung tâm cả đối nội và đối ngoại. Đặc biệt là thái độ và phong cách ứng xử đối với giảng viên và người học được nâng cao rõ rệt, được giảng viên và sinh viên đánh giá cao. Vận động và trang bị đồng phục công sở vào các ngày thứ 2 và ngày có sự kiện của Nhà trường, dần tiến tới mặc đồng phục hàng ngày.

Về quy chế dân chủ, mọi hoạt động và các quyết định của lãnh đạo đơn vị đều thực hiện đúng quy chế dân chủ trong đơn vị nói riêng và nhà trường nói chung. Không có khiếu nại và sự không đồng tình của cán bộ trong đơn vị đối với các quyết định của lãnh đạo trung tâm. Phối hợp với công đoàn trung tâm để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cán bộ trong công việc để đưa ra những quyết định phù hợp và đảm bảo chất lượng và hiệu quả của công việc.

2.8.3 *Tham gia các hoạt động chung của Nhà trường*

Trong mọi hoạt động chung của Nhà trường, đơn vị luôn gương mẫu tham gia đầy đủ, từ các hoạt động chính trị đến các hoạt động đoàn thể, hoạt động văn thể mỹ, đều được các cán bộ viên chức trung tâm hưởng ứng và tham gia đầy đủ, có chất lượng.

III. Xây dựng phương hướng, chương trình công tác của năm học 2015-2016

3.1 Công tác chiêu sinh

- Sớm triển khai công tác chiêu sinh và tư vấn tuyển sinh theo kế hoạch của nhà trường;
- Đảm bảo chiêu sinh đủ chỉ tiêu phân bổ cho các hệ đào tạo theo quyết định của Nhà trường;
- Tổ chức chiêu sinh các chương trình đào tạo ngắn hạn theo kế hoạch đề ra với các doanh nghiệp xây dựng công trình giao thông với chỉ tiêu phấn đấu thực hiện được tối thiểu 01 hợp đồng đào tạo ngắn hạn về nâng cao nghiệp vụ theo xu hướng hội nhập quốc tế có sự tham gia của các giảng viên ở các cơ sở đào tạo quốc tế hoặc các chuyên gia quốc tế trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông;
- Tổ chức chiêu sinh các khóa học ngoại ngữ bổ sung và tăng cường cho người học có nhu cầu, đặc biệt là các khóa đào tạo ngoại ngữ chuyên ngành kỹ thuật xây dựng công trình tới các doanh nghiệp và cá nhân có nhu cầu.

3.2 Công tác đào tạo

3.2.1 Công tác quản trị đào tạo

- Chủ động khắc phục tồn tại còn lại của các năm trước, nâng cao chất lượng của các công tác quản lý đào tạo, đảm bảo không xảy ra những sai sót và tiến độ thực hiện, đặc biệt làm tốt công tác điềm, công tác đánh giá kết quả và công tác kế hoạch là những công tác có ảnh hưởng lớn đến việc đảm bảo chất lượng dạy và học của các chương trình;

- Tiếp tục bồi dưỡng và nâng cao nghiệp vụ về quản lý đào tạo của các chuyên viên, phối hợp tốt với các đơn vị trong nhà trường đảm bảo hoàn thành tốt các nhiệm vụ về quản lý đào tạo trong năm học mới.

3.2.2 Công tác xây dựng và quản lý chất lượng chương trình đào tạo

- Tiếp tục rà soát và bổ sung các chương trình mới, đặc biệt là các chương trình có tài trợ hoặc có hợp tác với các cơ sở đào tạo có uy tín ở nước ngoài như Pháp, Anh, Nhật và Nga. Việc bổ sung các chương trình đào tạo mới phải theo xu hướng hội nhập, đón đầu nhu cầu xã hội, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo phối hợp;
- Xây dựng mới chương trình đào tạo sau đại học, đặc biệt là tập trung vào các đối tác tiềm năng về đào tạo thạc sĩ thực hành ngành kỹ thuật xây dựng và quản lý khai thác công trình. Hiện nay đơn vị đã triển khai đàm phán và sớm xây dựng trình Nhà trường cho phép mở các khóa đào tạo thạc sĩ thực hành về quản lý và kỹ thuật xây dựng công trình phối hợp với các trường đại học lớn của Cộng hòa Pháp;
- Về quản lý chất lượng đơn vị dự kiến sẽ hình thành bộ phận khảo thí và đảm bảo chất lượng cấp độ Khoa để chủ động trong việc triển khai công tác ngân hàng đề thi, đánh giá kết quả thi độc lập với giảng dạy và kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo nội bộ.

3.2.3 Kết quả học tập của sinh viên

Đơn vị dự kiến trong năm học tới sẽ tiếp tục duy trì sự tiến bộ trong những năm học vừa qua của sinh viên và phấn đấu đạt bước đột phá trong tỷ lệ sinh viên khá giỏi và giảm tỷ lệ sinh viên bị kỷ luật học vụ.

3.2.4 Biên soạn giáo trình bài giảng

Trong năm học tới, đơn vị sẽ chủ động phối hợp với các giảng viên tiếp tục biên dịch và biên soạn các giáo trình, bài giảng mới theo đề cương chi tiết đã được rà soát điều chỉnh. Phối hợp với các giảng viên trình độ cao tiến hành quản lý chất lượng bài giảng khi biên soạn chặt chẽ, đảm bảo chất lượng của từng môn học.

3.3 Công tác NCKH và CGCN

- Đối với các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong trường hợp đơn vị được chuyển đổi, lãnh đạo đơn vị sẽ phối hợp cùng các giảng viên và các nhà khoa học trong và ngoài trường xây dựng các dự án nghiên cứu gắn với lao động sản xuất có sự tham gia phối hợp của các đơn vị nghiên cứu quốc tế, nhằm từng bước làm quen và hội nhập với xu hướng quốc tế hóa về nghiên cứu khoa học trong các trường đại học tại Việt Nam;
- Đối với các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên, đơn vị sẽ chủ động đề xuất ngay từ đầu năm học kế hoạch nghiên cứu khoa học của sinh viên thông qua các hoạt động khoa học của câu lạc bộ tài năng trẻ của trung tâm. Thực hiện các buổi chuyên đề với sự tham gia của các giảng viên có trình độ, có nhiệt huyết với phong trào nghiên cứu khoa học của sinh viên, từ đó nâng cao về lượng và chất trong hoạt động này phấn đấu số lượng đề tài sẽ tăng 50% so với năm học 2014-2015;
- Đối với hoạt động tổ chức các seminar và các hội thảo khoa học, đơn vị sẽ có kế hoạch tổ chức các hoạt động ngay từ đầu năm học, phối hợp với các chuyên gia trong

và ngoài đơn vị, các đối tác quốc tế để xây dựng được 02 chuyên đề thường niên về “phát triển bền vững trong giao thông vận tải” và “kỹ thuật xây dựng các công trình lớn”.

3.4 Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ

3.4.1 Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của cán bộ, chuyên viên

- Tiếp tục duy trì các hoạt động về nâng cao nghiệp vụ, trau dồi năng lực chủ động sáng tạo, đảm bảo tốt hơn nữa tinh thần trách nhiệm của cán bộ chuyên viên;
- Có kế hoạch trước từ đầu năm học về các hoạt động đào tạo bồi dưỡng cán bộ thông qua các chương trình đào tạo nội bộ, tự đào tạo do các chuyên viên đăng kí với đơn vị để chủ động thực hiện công tác này;
- Trường hợp đơn vị chuyển đổi mô hình, thành lập các bộ phận chức năng thì đơn vị sẽ cần tuyển dụng một số vị trí chuyên viên. Kế hoạch tuyển dụng sẽ được nghiên cứu trong quá trình xây dựng đề án chuyển đổi và từ đó trình Ban giám hiệu cho phép tuyển dụng;
- Ngoài ra, đơn vị cần xem xét và tuyển dụng các vị trí hợp đồng ngắn hạn tùy theo nhu cầu của đơn vị nếu có các dự án về đào tạo ngắn hạn, các dự án nghiên cứu, lao động sản xuất của đơn vị.

3.4.2 Công tác xây dựng đội ngũ và nâng cao trình độ chuyên môn của giảng viên tham gia giảng dạy

- Trường hợp đơn vị đã thực hiện chuyển đổi, thì đây là một nhiệm vụ khó khăn khi tìm kiếm đội ngũ giảng viên cơ hữu cho đơn vị. Vì tính đặc thù, các giảng viên cơ hữu của đơn vị vừa phải đủ trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu đào tạo sinh viên chất lượng cao, vừa đảm bảo được năng lực truyền đạt và làm việc bằng ngoại ngữ theo đúng yêu cầu của Bộ GD và ĐT về năng lực của giảng viên tham gia giảng dạy các chương trình chất lượng cao. Vì vậy, trong đề án chuyển đổi, đơn vị cần phải có kế hoạch chiêu mộ tài năng cũng như xây dựng được chế độ chính sách thu hút nhân tài;
- Trong kế hoạch của đơn vị, công tác nói trên sẽ phải được chuẩn bị kỹ lưỡng, tham mưu cho lãnh đạo nhà trường để hỗ trợ cho đơn vị về mặt cơ chế và về mặt tổ chức cán bộ;
- Dự kiến với 5 bộ môn, số lượng giảng viên cơ hữu sẽ nằm trong khoảng từ 20-25 người, ngoài số lượng giảng viên cơ hữu vừa quản lý bộ môn về hành chính, chuyên môn, đơn vị cần phải thiết lập một hệ thống giảng viên, nghiên cứu viên hợp đồng, giảng viên thỉnh giảng, giảng viên quốc tế từ các đối tác là doanh nghiệp quốc tế, các cơ sở nghiên cứu và đào tạo trong và ngoài nước. Đó là những bước cần thiết để đảm bảo đơn vị thực hiện được và thực hiện thành công các nhiệm vụ đào tạo cũng như nghiên cứu trong năm học tới.

3.5 Công tác quản lý sinh viên, học bổng và du học

3.5.1 Công tác cố vấn học tập

- Đơn vị luôn đánh giá rất cao vai trò cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học và rèn luyện của sinh viên. Năm học 2014-2015, công tác này của đơn vị vẫn khẳng

định là chưa có bước đột phá do đội ngũ cán bộ cố vấn học tập đều được cử từ giảng viên các khoa, viện khác trong nhà trường. Điều này gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý chất lượng cố vấn học tập của đơn vị mặc dù đã có nhiều nỗ lực;

- Với năm học mới, đơn vị sẽ hình thành đội ngũ cố vấn học tập từ các giảng viên cơ hữu trong trường hợp đơn vị đã chuyển đổi. Việc hình thành từ đội ngũ cơ hữu sẽ nâng cao chất lượng quản lý của đơn vị, đảm bảo chất lượng của công tác này chắc chắn sẽ có nhiều chuyển biến tích cực.

3.5.2 Rèn luyện sinh viên

- Công tác rèn luyện sinh viên sẽ được chú trọng hơn, đặc biệt là kiểm soát chất lượng lên học trên lớp và giờ tự học của sinh viên. Qua đó đánh giá đúng và nâng cao hiệu quả rèn luyện của sinh viên một cách có thực chất nhất;
- Về chỉ tiêu, đơn vị phấn đấu tăng số lượng sinh viên đạt điểm rèn luyện loại xuất sắc và giỏi từ 5-10%, và không có sinh viên đạt loại yếu kém.

3.5.3 Học bổng, du học và hoạt động trao đổi sinh viên quốc tế

- Đối với học bổng KKHT, đơn vị sẽ tiếp tục duy trì phương thức xét học bổng bổ sung có đưa thêm các tiêu chí về kết quả rèn luyện và hoạt động phong trào vì với phương thức này năm học vừa qua cho thấy sinh viên nỗ lực phấn đấu toàn diện hơn
- Đối với học bổng quốc tế, tiếp tục phổ biến rõ hơn về tiêu chí xét các ứng cử viên cho các suất học bổng quốc tế du học, để sinh viên nắm rõ và có định hướng phấn đấu rõ ràng. Mặt khác, đơn vị sẽ chủ động sàng lọc các sinh viên có tiềm năng để tập trung hướng dẫn và bồi dưỡng đúng trọng tâm để nâng cao khả năng thành công cho những hồ sơ đăng kí học bổng. Về mặt loại hình học bổng, trung tâm tiếp tục tìm kiếm các loại hình học bổng từ các quốc gia như Nhật, Anh, Mỹ, Trung quốc và các nước trong khu vực châu Âu, châu Á nhằm làm phong phú và tăng cơ hội nhận học bổng cho các sinh viên xuất sắc.
- Đối với học bổng doanh nghiệp, tiếp tục duy trì các quỹ học bổng tài trợ hiện có và tiếp cận với các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài tiềm năng để tìm kiếm cơ hội học bổng cho sinh viên, đặc biệt là loại hình học bổng toàn phần có địa chỉ đào tạo cho các sinh viên giỏi được doanh nghiệp quan tâm tài trợ để tuyển dụng sau này.
- Đối với công tác tư vấn du học, đơn vị tiếp tục phát huy những mặt mạnh của chương trình tiên du học Pháp, đẩy mạnh ba yếu tố: quảng bá chương trình, chất lượng chương trình (rà soát và cải tiến chương trình đào tạo), hiệu quả tư vấn và quản lý sinh viên. Mặt khác, trong năm học tới, đơn vị sẽ nghiên cứu tiếp cận thêm một số nước, đặc biệt là Nga, Mỹ và Nhật Bản, để xây dựng mới và triển khai các hoạt động tư vấn và đào tạo du học sinh tới các địa chỉ này.
- Đối với công tác trao đổi sinh viên quốc tế, đơn vị cần xây dựng các tài liệu giới thiệu về các chương trình đào tạo và quảng bá tới sinh viên các trường đối tác, đặc biệt là đối với sinh viên các nước đã có quan hệ lâu dài, cũng như các nước trong khu vực Đông Nam Á, qua đó từng bước tiến tới tiếp nhận đào tạo chính quy và cấp bằng cho các sinh viên nước ngoài.

3.5.4 Các hoạt động phong trào sinh viên

Tiếp tục tìm kiếm, đào tạo và phát triển các cá nhân tiêu biểu xuất sắc để làm nguồn đoàn viên ưu tú cho công tác phát triển đảng trong sinh viên;

Duy trì và phát huy hơn nữa các hoạt động của Đoàn thanh niên, đặc biệt tập trung các hoạt động học thuật, các hoạt động bồi dưỡng kỹ năng và văn thể mỹ. Nghiên cứu bổ sung các loại hình sinh hoạt văn hóa, thể thao, từng bước tiến tới chuyên nghiệp hóa trong các hoạt động này;

Xây dựng kế hoạch hoạt động từ đầu năm học cho các câu lạc bộ sinh viên, kiểm soát và động viên tính năng động sáng tạo trong sinh viên nhằm tiếp tục duy trì và nâng cao các hoạt động chuyên môn của các câu lạc bộ sinh viên trung tâm ĐTQT.

3.6 Công tác quản lý, điều hành đơn vị

3.6.1 Quản lý nhân sự, kỉ luật lao động, hiệu quả công việc\

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của phương thức quản lý nhân sự của đơn vị, đảm bảo kỉ luật lao động, kỉ cương làm việc trong đơn vị, nâng cao hơn nữa hiệu quả công việc.

3.6.2 Công tác phân công bố trí công việc

Phân công bố trí công việc phù hợp với từng cá nhân thông qua kế hoạch công tác đầu năm học, đảm bảo cho từng cán bộ nắm bắt rõ nhiệm vụ của mình. Có dự trù kế hoạch và phương thức phân công công việc, sử dụng các công cụ hỗ trợ quản lý công việc để sẵn sàng cho việc tiếp nhận và phân công bố trí công việc cho các cán bộ giảng viên mới.

3.6.3 Chế độ thông tin, báo cáo nội bộ

Cải tiến phương thức, hệ thống thông tin điện tử, đặc biệt là việc phát triển mạnh trang thông tin điện tử của đơn vị làm công cụ để thực hiện chế độ thông tin nội bộ, thông tin chuyên môn, thông tin tới người học và xã hội.

3.7 Công tác tài chính

Phối hợp với các đơn vị chức năng để rà soát và xem xét lại các phần mềm hỗ trợ quản lý và thu học phí, đảm bảo công tác thu học phí và quản lý việc đóng nộp học phí và lệ phí của sinh viên và người học được thuận lợi, không làm ảnh hưởng đến quyền lợi và kiểm soát được nghĩa vụ đóng nộp học phí lệ phí của người học.

Chuẩn bị sẵn phương án cơ chế tài chính cho đơn vị khi chuyển đổi, chuẩn bị sẵn về nhân sự và năng lực chuyên môn về tài chính kế toán để tiếp nhận và chủ động trong các hoạt động tài chính của đơn vị sau chuyển đổi.

IV. Các ý kiến kiến nghị, đề xuất với Nhà trường

Xem xét và sớm chấp thuận đề án thành lập Khoa đào tạo quốc tế mô hình tự chủ, tự chịu trách nhiệm, xã hội hóa đào tạo và nghiên cứu khoa học chuyển giao công nghệ, để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và chiến lược phát triển đơn vị thành đơn vị mũi nhọn trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

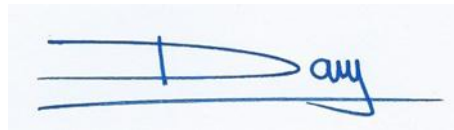
Bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng chuyên viên nhằm giảm áp lực công việc cho đơn vị cũng như chuẩn bị cho việc chuyển đổi mô hình đơn vị.

Trường hợp đơn vị chưa đủ điều kiện để tiến tới tự chủ, đơn vị kiến nghị Nhà trường từng bước cho phép đơn vị thực hiện các cơ chế đặc thù sau:

- Cơ chế đặc thù về thu hút giảng viên trình độ cao, đặc biệt là chế độ đãi ngộ cũng như yêu cầu chuẩn giảng viên tương ứng
- Cơ chế tài chính cho phép đơn vị chủ động trong các hoạt động có thu ngoài đào tạo
- Cơ chế tài chính phục vụ cho công tác quảng bá trong nước và quốc tế và hoạt động sinh viên
- Rà soát chức năng nhiệm vụ của các đơn vị đào tạo ngoại ngữ, tập trung công tác đào tạo kỹ năng và tăng cường ngoại ngữ về các đơn vị của nhà trường, tránh các hoạt động tư vấn du học kết hợp trong các hoạt động đào tạo ngoại ngữ có thể làm ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Nhà trường do không quản lý được nguồn du học này.
- Cho phép về chủ trương và cơ chế tài chính để đơn vị thành lập các trung tâm ngoại ngữ hoặc các chương trình đào tạo ngoại ngữ tăng cường để quản lý hoạt động này về một đầu mối của nhà trường;
- Sớm cập nhật phần mềm thu học phí theo tháng để đơn vị dễ quản lý công tác thu và chế tài với sinh viên
- Kiến nghị nộp học phí về phòng TCKT vào 1 ngày cuối cùng của đợt thu học phí của từng tháng (ngày 7 hàng tháng nếu không trùng thứ 7 và chủ nhật)
- Tăng quản lý phí phục vụ các hoạt động của đơn vị hoặc sớm ban hành quy chế tự chủ từng phần cho đơn vị.

Trên đây là toàn văn báo cáo tổng kết năm học 2014-2015 của Trung tâm đào tạo quốc tế. Xin trân trọng cảm ơn!

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO QUỐC TẾ
GIÁM ĐỐC



TS. Mai Hải Đăng